

Điện Biên qua Báo chí Trung ương - Tháng 3/2016

001. PV/ Kiểm tra công tác bầu cử tại tỉnh Điện Biên// Nhân dân.- Số 22081.- Ngày 14/3/2016 - Tr.1+3

Chiều 13-3, đồng chí Nguyễn Xuân Phúc, Ủy viên Bộ Chính trị, Phó Thủ tướng Chính phủ, Phó Chủ tịch Hội đồng Bầu cử quốc gia đến thăm, kiểm tra công tác bầu cử tại tỉnh Điện Biên.

Lãnh đạo UBND thành phố Điện Biên Phủ và UBND phường Noong Bua đã báo cáo Phó Thủ tướng về tình hình triển khai công tác chuẩn bị bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XIV và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2016-2021 trên địa bàn. Thành phố Điện Biên Phủ đã xây dựng kế hoạch chỉ đạo và tổ chức hội nghị triển khai công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XIV và đại biểu HĐND các cấp cho gần 200 đại biểu trên địa bàn. UBND thành phố đang thực hiện và chỉ đạo các phường, xã rà soát kỹ nhân khẩu để lập danh sách cử tri, hòm phiếu, in ấn tài liệu, pa-nô, áp phích, phiếu bầu cử, thẻ cử tri... Đến nay, nhìn chung công tác triển khai chuẩn bị cho cuộc bầu cử đại biểu QH khóa XIV và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2016-2021 trên địa bàn thực hiện đúng tiến độ, bảo đảm đúng quy định của pháp luật.

Phát biểu tại buổi làm việc, Phó Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc đánh giá cao những kết quả mà TP Điện Biên Phủ nói riêng, tỉnh Điện Biên nói chung đã đạt được trong công tác chuẩn bị bầu cử. Phó Thủ tướng yêu cầu trong thời gian tới, UBND thành phố, UBND các xã, phường trên địa bàn cần bám sát các chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh, bảo đảm thực hiện an toàn, đúng quy trình bầu cử; rà soát lại công tác chuẩn bị ở mọi khâu, có sự chuẩn bị tốt về cơ sở vật chất và gắn vào từng địa bàn cụ thể; đẩy mạnh công tác tuyên truyền trong nhân dân bằng mọi hình thức để người dân hiểu và tham gia một cách tự nguyện, dân chủ; kiểm tra, bảo đảm đại biểu cả về số lượng và chất lượng, cơ cấu dân tộc, người trẻ tuổi, phụ nữ...; chú trọng công tác an ninh trật tự, bảo đảm cho đợt bầu cử diễn ra thuận lợi, an toàn.

Trước đó, Phó Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc cùng đoàn công tác đã đến đặt vòng hoa, dâng hương tưởng niệm các Anh hùng liệt sĩ tại Nghĩa trang Liệt sĩ A1; trồng cây lưu niệm tại Bảo tàng Chiến thắng Điện Biên Phủ...

002. ĐÀO DÂNG TRIỀU/ Sức trẻ ở Lữ đoàn hai lần anh hùng// Quân khu hai.- Số 887 Kỳ 1.- Ngày 3/3/2016 - Tr.6

Điện Biên, miền đất lịch sử anh hùng, nơi in dấu nhiều chiến công của cán bộ, chiến sĩ Lữ đoàn 82. Ghi nhận những thành tích đó, Đảng, Nhà nước, Quân đội đã trao tặng Lữ đoàn nhiều phần thưởng cao quý. Đặc biệt năm 1983, Lữ đoàn 82 được Nhà nước tặng thưởng Danh hiệu Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân. Năm 2015, Lữ đoàn tiếp tục đón nhận Danh hiệu Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân thời kỳ đổi mới. Đây là niềm vinh dự, tự hào mà lớp lớp các thế hệ cán bộ, chiến sĩ Lữ đoàn đã xây đắp nên, trở thành động lực để thế hệ trẻ Lữ đoàn hôm nay khắc phục mọi khó khăn hoàn thành nhiệm vụ...

Qua tìm hiểu chúng tôi được biết: Hơn 80% chiến sĩ thực hiện nhiệm vụ tại Lữ đoàn là con em đồng bào các dân tộc ít người, trình độ học vấn không đồng đều... Khó khăn này chi phối không nhỏ tới quá trình thực hiện nhiệm vụ của đơn vị. Tuy vậy, theo Trung tá Phan Trọng Hiền, Chủ nhiệm Chính trị Lữ đoàn thì “rào cản” đó không thể khuất phục được sức trẻ, bầu nhiệt huyết của cán bộ, chiến sĩ trong đơn vị. Bằng sự sáng tạo, chủ động, tuổi trẻ Lữ đoàn xung kích vào những khâu yếu, việc khó.

Chủ động, sáng tạo trong thực hiện nhiệm vụ, tuổi trẻ Lữ đoàn đã có nhiều biện pháp, cách làm hiệu quả thực hiện các phong trào thi đua, chủ động chuẩn bị cơ sở vật chất, thao trường, bãi tập, mô hình học cụ và phát huy sáng kiến, cải tiến kỹ thuật trong huấn luyện. Từ năm 2003 đến nay, đơn vị có hơn 300 sáng kiến, trong đó có 156 sáng kiến được áp dụng vào thực tế góp phần nâng cao chất lượng thực hiện nhiệm vụ tại đơn vị. Điển hình là: Mô hình mục tiêu máy bay thu nhỏ điều khiển từ xa, thiết bị tạo giả ánh sáng và tiếng hỏa lực của địch, bia ẩn hiện hàng loạt, ẩn hiện tự động, bộ chiếu sáng kính ngắm súng ĐKZ 75mm...

Trần trở trước những khó khăn của đơn vị, lãnh đạo, chỉ huy Lữ đoàn đặc biệt coi trọng phát huy tính chủ động sáng tạo của cán bộ, chiến sĩ. Hiệu quả từ mô hình “phân nhóm” tại một số đơn vị cơ sở đã nhanh chóng được phổ biến, nhân rộng trong toàn Lữ đoàn. Theo đó, các đơn vị lựa chọn biên chế trong “tổ 3 người” theo các nhóm trình độ nhận thức, dân tộc khác nhau, để cùng học tập, rèn luyện, giúp đỡ, hướng dẫn nhau. Mục đích là để tạo động lực thi đua giữa các cá nhân, đơn vị và những cá nhân, tập thể làm tốt được biểu dương hằng ngày trên bản tin, loa truyền thanh nội bộ. Ngược lại, Lữ đoàn cũng “mạnh dạn” điểm tên đích danh từng người, từng đơn vị hoàn thành nhiệm vụ ở mức thấp. Nhờ vậy không khí thi đua trong từng đơn vị không ngừng được đẩy mạnh. Bộ đội hăng say luyện rèn và nhanh chóng nắm chắc được các nội dung trong huấn luyện, chấp hành nghiêm kỷ luật. Kết quả kiểm tra nhận thức nói riêng, kiểm tra kết thúc huấn luyện các khoa mục hằng năm của cán bộ, chiến sĩ luôn bảo đảm 100% đạt yêu cầu, trong đó có trên 87% khá, giỏi; tổ chức diễn tập các cấp về kỹ thuật luôn đạt giỏi, chiến thuật đạt khá, bảo đảm an toàn tuyệt đối về người và vũ khí trang bị... Trung úy Nguyễn Văn Tùng, Chính trị viên phó Đại đội 3, Tiểu đoàn 4 chia sẻ: Để tạo không khí thi đua hăng say, tiếp thêm động lực phấn đấu cho cán bộ, chiến sĩ trong đơn vị, chúng tôi thường xuyên tổ chức tốt các hoạt động văn hóa, văn nghệ, trò chơi giải trí ngay tại thao trường. Quan trọng hơn cả là người cán bộ phải gương mẫu, linh hoạt, chủ động thu hẹp khoảng cách giữa cán bộ và chiến sĩ, tạo được sự gần gũi, thân thiết, chân tình, cởi mở ở mọi lúc, mọi nơi.

Lữ đoàn đặc biệt coi trọng xây dựng mối quan hệ đoàn kết với chính quyền và nhân dân nơi đóng quân, chăm lo xây dựng đơn vị an toàn gắn với xây dựng địa bàn an toàn, vững mạnh. Hiện nay, các đầu mối cơ quan, đơn vị trong toàn Lữ đoàn đã kết nghĩa với 17 đầu mối cấp ủy, chính quyền địa phương, đơn vị và nhà trường. Thời gian qua, đơn vị xây dựng hơn 20 nhà tình nghĩa, nhà đồng đội tặng các gia đình người có công, quân nhân có hoàn cảnh khó khăn. Hằng năm, đơn vị thường tổ chức từ 2 đến 3 đợt công tác, huấn luyện dã ngoại kết hợp tham gia lao động giúp đỡ nhân dân. Từ năm 2012 đến nay, Lữ đoàn đã huy động trên 23.000 ngày công của cán bộ, chiến sĩ tham gia giúp đỡ nhân dân khắc phục hậu quả thiên tai, tu sửa, làm mới đường giao thông nông thôn, nạo vét, khơi thông kênh mương

nội đồng; tổ chức khám bệnh, cấp thuốc miễn phí cho các đối tượng chính sách và nhân dân trên địa bàn.

Qua tìm hiểu, chúng tôi được biết, các phong trào thi đua luôn được các tổ chức quần chúng, nhất là tổ chức Đoàn thanh niên hưởng ứng mạnh mẽ. Chia sẻ với chúng tôi, Thượng úy Vàng Anh Dy, Trợ lý Thanh niên Lữ đoàn bộc bạch: “Với sự chủ động, tinh thần xung kích của tuổi trẻ, cán bộ, đoàn viên trong toàn Lữ đoàn đã có nhiều biện pháp tích cực, sáng tạo, đồng bộ, tạo sức bật và hiệu ứng lan tỏa mạnh mẽ các phong trào thi đua. Hằng năm, các tổ chức Đoàn đã giới thiệu hơn 50 đoàn viên ưu tú để các chi bộ xem xét kết nạp. Khi được kết nạp, những đảng viên trẻ phát huy tốt vai trò hạt nhân của phong trào Đoàn và phong trào thanh niên. Họ là tấm gương, đi đầu, cổ vũ, động viên đồng chí, đồng đội và trở thành nguồn lực quan trọng trong xây dựng đơn vị vững mạnh”.

Tiếp nối truyền thống hào hùng của các thế hệ cán bộ, chiến sĩ, tuổi trẻ Lữ đoàn hôm nay vẫn đang miệt mài luyện giỏi, rèn nghiêm, thi đua hoàn thành xuất sắc mọi nhiệm vụ, xứng đáng là đơn vị hai lần anh hùng trên vùng Tây Bắc của Tổ quốc...

003. CAO MẠNH TUỜNG/ Cuộc vận động “Phát huy truyền thống, cống hiến tài năng, xứng danh Bộ đội cụ Hồ” ở Lữ đoàn 82// Quân khu II.- Số 889.- Ngày 17/3/2016 - Tr.3

Nhiều năm trở lại đây, Lữ đoàn 82 luôn là đơn vị dẫn đầu phong trào thi đua quyết thắng của LLVT quân khu. Kết quả đó chính là nhờ đơn vị đẩy mạnh và thực hiện có hiệu quả Cuộc vận động “Phát huy truyền thống, cống hiến tài năng, xứng danh Bộ đội cụ Hồ” (CVĐ), bằng nhiều sáng kiến, mô hình cụ thể; qua đó góp phần nâng cao chất lượng huấn luyện, khả năng SSCĐ của đơn vị lên một bước mới.

Phát huy truyền thống đơn vị hai lần anh hùng, Bộ Quốc phòng tặng danh hiệu “Đơn vị huấn luyện giỏi” 5 năm (2011-2015), nhiều năm liên tục được Bộ tư lệnh Quân khu tặng cờ đơn vị dẫn đầu phong trào thi đua quyết thắng. Bước vào mùa huấn luyện mới này, cũng như nhiều năm trước. Năm nay Lữ đoàn 82 tổ chức Hội thi phát huy sáng kiến, cải tiến mô hình học cụ. Theo đó, có 52 sáng kiến đăng ký tham gia, 6 sáng kiến được hội đồng giám khảo đánh giá cao và trao giải, sẽ được áp dụng vào quá trình huấn luyện tại đơn vị trong thời gian tới.

Giới thiệu về sáng kiến: “thiết bị báo bia tự động bằng sóng radio” vừa được hội đồng giám khảo trao giải A, Trung úy Đinh Văn Dũng trung đội trưởng, Trung đội số 6, Đại đội 2, Tiểu đoàn 4 cho biết: “Có được sáng kiến này tôi hình thành ý tưởng trước đó 2 tháng, hơn 1 tháng nghiên cứu, thiết kế và đã thành công”. Theo Dũng hiện nay đơn vị đang vận dụng chiến sĩ báo bia đối với các bài bắn AK, Trung Liên bài 2, bài 3 mất rất nhiều thời gian, vì quãng đường cơ động hàng trăm mét, dễ gây mất an toàn, sử dụng hệ thống thông tin để nhằm lần khi ghi kết quả. Sáng kiến này có cấu tạo đơn giản gồm các bộ cảm ứng dung phát sóng radio lắp ở trên bia; bộ công tác đèn compac dùng nguồn 220v, hoặc dùng pin tích điện thu sóng radio. Do được gắn thiết bị cảm ứng dung vào chân bia, đặt đèn báo tại bàn thư ký, ghi kết quả bắn. Khi đạn bắn trúng mục tiêu, xuyên qua bia, thiết bị cảm ứng dung phát tín

hiệu sóng radio về bàn thư ký, đèn báo nhận tín hiệu và phát sáng, dễ dàng cho thư ký ghi kết quả bắn. Quá trình thử nghiệm tại đơn vị những yếu tố ảnh hưởng như sức gió, hoặc các vật khác tác động làm dung bia đều không ảnh hưởng đến kết quả bắn. Được biết sáng kiến này khi được áp dụng vào huấn luyện sẽ rút ngắn thời gian kiểm tra bắn, sử dụng sóng radio nên không bị ảnh hưởng bởi địa hình che khuất, giá thành rẻ.

Đã có nhiều năm kinh nghiệm trong công tác huấn luyện và giành nhiều tâm huyết cho những “đứa con tinh thần” của mình từ các năm trước. Năm nay thượng úy Hà Văn Tuấn, Đại đội trưởng Đại đội 1, tiểu đoàn 4 cho ra đời sáng kiến “kiểm tra đường ngắm súng B41”, được Hội đồng giám khảo trao đồng giải B. Tuấn chia sẻ: “thực tiễn quá trình tổ chức huấn luyện bắn súng, việc kiểm tra người học gặp rất nhiều khó khăn về điều chỉnh đường ngắm đối với loại súng diệt tăng B41, nhất là đối với chiến sĩ lần đầu làm quen với B41. Để khắc phục nhược điểm trên, tôi thiết kế cho ra đời thiết bị này” với sáng kiến này của Tuấn, khi lắp thiết bị, người học tổ chức ngắm bắn bình thường, người kiểm tra đứng bên trái người học, ngắm qua thiết bị kiểm tra được gắn trên kính ngắm và tổ chức ngắm kiểm tra như kiểm tra đối với súng tiểu Liên AK. Nếu thấy sai lệch so với điểm đã xác định và thống nhất thì điều chỉnh cho người học ngắm đúng. Thiết bị ứng dụng tính kiểm tra đường ngắm súng B41 sẽ giải quyết được phần nào những tồn tại, vướng mắc trước đây trong quá trình kiểm tra cho người học.

Thiết bị không những bảo đảm tính gọn nhẹ, dễ sử dụng, giá thành rẻ mà còn đem lại hiệu quả cao trong huấn luyện.

Theo đánh giá của chỉ huy Lữ đoàn, ngoài các sáng kiến của Thượng úy Hà Văn Tuấn và Trung úy Đinh Văn Dũng thì còn nhiều sáng kiến, mô hình khác Lữ đoàn sẽ từng bước áp dụng vào quá trình huấn luyện thực tiễn của đơn vị.

Trung tá Nguyễn Văn Đông, Lữ đoàn trưởng cho biết: “Mặc dù đơn vị còn gặp nhiều khó khăn về cơ sở, vật chất huấn luyện. Đóng quân trên địa bàn chậm phát triển về kinh tế và xã hội. Song hàng năm Lữ đoàn 82 thường xuyên duy trì thành nề nếp Hội thi phát huy sáng kiến, cải tiến mô hình học cụ. Cán bộ, chiến sĩ luôn tâm huyết, sáng tạo, có quyết tâm cao trong tham gia hội thi do Lữ đoàn tổ chức, do vậy đáp ứng được nhiệm vụ, mục tiêu yêu cầu huấn luyện hàng năm”

Để có được những kết quả trên ngay từ đầu năm Đảng ủy, chỉ huy Lữ đoàn tiếp tục đẩy mạnh thực hiện CVĐ “Phát huy truyền thống, cống hiến tài năng, xứng danh bộ đội cụ Hồ”. Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo cấp ủy, chỉ huy các cơ quan, đơn vị, tổ chức, quán triệt đến cán bộ, chiến sĩ nắm chắc nội dung cơ bản trong mệnh lệnh huấn luyện, sẵn sàng chiến đấu của tư lệnh quân khu. Làm tốt công tác chuẩn bị huấn luyện, trong đó chỉ đạo cơ quan, đơn vị phát huy sáng kiến, cải tiến mô hình học cụ chặt chẽ, nghiêm túc. Xác định rõ chỉ tiêu mô hình sáng kiến cho từng cơ quan đơn vị. Có nhiều biện pháp biểu dương, khen thưởng đối với tập thể cá nhân có thành tích trong thực hiện cuộc vận động.

Thượng tá Đỗ Bá Bình, Phó Lữ đoàn trưởng TMT khẳng định: “những sáng kiến mô hình hiệu quả trong hội thi năm nay, đơn vị sẽ áp dụng thực tế trong huấn luyện, trên cơ sở đó hàng tháng, hàng quý các đơn vị tổ chức Hội thao để đánh giá và

phát huy hiệu quả các sáng kiến đó, đồng thời khuyến khích từng cá nhân, tập thể tiếp tục tìm tòi cho ra đời nhiều sáng kiến mới” đó cũng là lời khẳng định của các đồng chí lãnh đạo, chỉ huy Lữ đoàn 82 trước khi bước vào mùa huấn luyện mới năm nay.

004. CAO MẠNH TUỜNG/ Sản phẩm từ sự sáng tạo và niềm đam mê// Quân đội nhân dân.- Số 19741.- Ngày 20/3/2016 - Tr.2

Những năm qua, Lữ đoàn 82 luôn dẫn đầu Phong trào Thi đua Quyết thắng của LLVT Quân khu 2. Kết quả đó một phần nhờ đơn vị đẩy mạnh thực hiện có hiệu quả Cuộc vận động “Phát huy truyền thống, cống hiến tài năng, xứng danh Bộ đội Cụ Hồ”, với nhiều sáng kiến, mô hình thiết thực...

Đặc biệt, tác giả của những sáng kiến, mô hình thiết thực ấy phần lớn là sĩ quan trẻ, cán bộ, đoàn viên, thanh niên.

Ấn tượng đầu tiên trong chuyến công tác của chúng tôi khi đến Lữ đoàn 82 là được tham quan khu trưng bày các sáng kiến, mô hình, đồ dùng huấn luyện, những sản phẩm do chính cán bộ, chiến sĩ đơn vị làm ra trong thời gian qua. Thấy chúng tôi say mê ngắm nhìn, ghi chép những thông tin trong bản thuyết minh của từng sáng kiến, Trung tá Nguyễn Văn Đông, Lữ đoàn trưởng Lữ đoàn 82 gọi chuyện: “Đã thành truyền thống, trước khi bước vào mùa huấn luyện, đơn vị đều tổ chức hội thi phát huy sáng kiến, cải tiến mô hình, đồ dùng huấn luyện. Hội thi năm nay có 52 sáng kiến đăng ký tham gia (tăng 14 sáng kiến so với năm 2015). Tuy nhiên, điều đặc biệt là đối tượng tham gia năm nay phong phú, đa dạng hơn, không chỉ tập trung ở sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp, mà còn có cả chiến sĩ”.

Giới thiệu về sáng kiến “Thiết bị báo bia tự động bằng sóng ra-đi-ô” vừa được hội đồng giám khảo trao giải A, Trung úy Đinh Văn Dũng, Trung đội trưởng Trung đội 6, Đại đội 2, Tiểu đoàn 4 cho biết: “Tôi đã dành thời gian suốt hơn 3 tháng để nghiên cứu, thiết kế và cho ra đời sáng kiến này”. Theo Trung úy Đinh Văn Dũng thì từ trước tới nay, việc báo bia đối với các bài bắn thường rất thủ công, hơn nữa dễ mất an toàn và độ chính xác không cao. Từ thực tế huấn luyện, Đinh Văn Dũng đã nghiên cứu và chế tạo thành công sáng kiến trên. Sáng kiến của Dũng có cấu tạo đơn giản: Một thiết bị cảm ứng rung được gắn vào chân bia liên kết với đèn báo tại bàn thư ký. Khi đạn bắn trúng mục tiêu, xuyên qua bia, thiết bị cảm ứng rung phát tín hiệu sóng ra-đi-ô về bàn thư ký, đèn báo nhận tín hiệu và phát sáng. Căn cứ vào tín hiệu đèn báo, thư ký tổng hợp, ghi kết quả bắn của từng chiến sĩ. Qua thử nghiệm, những yếu tố ảnh hưởng như sức gió hoặc các vật khác tác động làm rung bia đều không ảnh hưởng đến kết quả bắn. Được biết, sáng kiến này khi áp dụng vào huấn luyện sẽ rút ngắn thời gian kiểm tra bắn, đồng thời sử dụng sóng ra-đi-ô nên không bị ảnh hưởng bởi địa hình, giá thành chỉ 270.000 đồng/thiết bị.

Còn Thượng úy Hà Văn Tuấn, Đại đội trưởng Đại đội 1, Tiểu đoàn 4 đã cho ra đời sáng kiến "Kính kiểm tra đường ngắm súng B41". Sáng kiến của anh được hội đồng giám khảo trao giải B. Nói về quá trình ra đời sáng kiến, Hà Văn Tuấn chia sẻ: “Quá trình tổ chức huấn luyện bắn súng, việc kiểm tra người học gặp rất nhiều khó khăn về điều chỉnh đường ngắm đối với loại súng diệt tăng B41, nhất là đối với chiến sĩ lần đầu làm quen với B41. Để khắc phục những hạn chế trên, tôi thiết kế, chế tạo ra

sản phẩm này. Khi lắp thiết bị, người học vẫn ngắm bắn bình thường. Người kiểm tra ở bên trái người học, ngắm qua thiết bị được gắn trên kính ngắm và tiến hành ngắm kiểm tra như kiểm tra đối với súng tiêu liên AK. Nếu thấy sai lệch so với điểm đã xác định thì điều chỉnh cho người học ngắm đúng. Thiết bị được kết cấu gọn nhẹ, dễ sử dụng, giá thành rẻ, đem lại hiệu quả cao trong huấn luyện”.

Đó chỉ là hai trong số rất nhiều sáng kiến, mô hình hiệu quả được cán bộ, chiến sĩ Lữ đoàn 82 nghiên cứu, chế tạo, góp phần trực tiếp nâng cao chất lượng huấn luyện, rèn luyện, sinh hoạt và công tác của bộ đội. Để có được những kết quả trên, ngay từ đầu năm, Đảng ủy, chỉ huy Lữ đoàn 82 đã có nhiều chủ trương, biện pháp lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện phong trào phát huy sáng kiến, cải tiến kỹ thuật trong đơn vị. Trên cơ sở chủ trương chung của cấp ủy, chỉ huy lữ đoàn phát động để mọi cán bộ, chiến sĩ đăng ký tham gia; đồng thời lựa chọn cụ thể từng sáng kiến, mô hình, tạo điều kiện thuận lợi để cá nhân, tập thể triển khai thực hiện. Thượng tá Đỗ Bá Bình, Phó lữ đoàn trưởng, Tham mưu trưởng Lữ đoàn 82 khẳng định: “Những sáng kiến, mô hình hiệu quả không những góp phần trực tiếp nâng cao chất lượng huấn luyện, xây dựng đơn vị, mà còn tạo động lực, niềm đam mê nghiên cứu, sáng tạo của cán bộ, chiến sĩ trong đơn vị”.

005. PHẠM ĐỨC HẠNH/ LLVT tỉnh Điện Biên với phong trào Quân đội chung sức xây dựng nông thôn mới// Quân khu hai.- Số 888 kỳ 2.- Ngày 10/3/2016 - Tr.1+4

Thực hiện phong trào “Quân đội chung sức xây dựng nông thôn mới” do Bộ Quốc phòng phát động, thời gian qua cùng với việc đẩy mạnh công tác huấn luyện, sẵn sàng chiến đấu, các cơ quan, đơn vị trong lực lượng vũ trang tỉnh Điện Biên đã hưởng ứng bằng những việc làm cụ thể, thiết thực. Những việc làm đó không chỉ góp phần phát triển kinh tế, xã hội của địa phương, đẩy nhanh tiến độ xây dựng nông thôn mới (NTM) trên địa bàn toàn tỉnh mà còn có ý nghĩa to lớn trong việc củng cố nền quốc phòng toàn dân và xây dựng mối đoàn kết quân dân cả nước.

Trên cơ sở 19 tiêu chí quốc gia và 11 nội dung, nhiệm vụ về xây dựng NTM do Chính phủ ban hành, hằng năm, các đơn vị thuộc Bộ CHQS tỉnh Điện Biên đều xây dựng kế hoạch, phát động phong trào thi đua; phối hợp với các ngành, các địa phương rà soát các tiêu chí chưa hoàn thành ở cơ sở để có phương án hỗ trợ (trong đó tập trung xây dựng, nâng cấp, tu sửa các điểm trường mầm non, đường giao thông nông thôn, giúp đỡ các gia đình chính sách, gia đình quân nhân khó khăn để ổn định cuộc sống). Để huy động kinh phí thực hiện phong trào, Bộ CHQS tỉnh phát động 100% cán bộ, chiến sĩ của đơn vị và của các Ban CHQS của 10 huyện, thành phố, Trường Quân sự tỉnh, Trung đoàn 741, mỗi người ủng hộ ít nhất 1 ngày lương cơ bản. Ngoài ra, các cơ quan, đơn vị phối hợp, huy động thêm sự ủng hộ của các tổ chức, cá nhân, các công ty, doanh nghiệp trên địa bàn thực hiện xã hội hóa để có thêm kinh phí thực hiện phong trào.

Từ những biện pháp trên mà các đầu mối cơ quan, đơn vị quân đội trên địa bàn tỉnh đăng ký thực hiện gần 30 công trình; xây mới, nâng cấp, tu sửa điểm trường mầm non ở các huyện Tuần Giáo, Mường Nhé, Điện Biên, làm đường giao thông

nông thôn, tu sửa nghĩa trang liệt sỹ với kinh phí dự kiến trên 800 triệu đồng. Riêng năm 2015 đã có 5 đơn vị thực hiện được 13 công trình, phần việc, hỗ trợ hàng nghìn ngày công lao động và ủng hộ số tiền trên 200 triệu đồng, điển hình như: Ban CHQS huyện Điện Biên đã làm cầu nối với đơn vị kết nghĩa hỗ trợ, xây dựng, nhà văn hóa bản Pú Tiủ tổng số tiền gần 500 triệu đồng; Ban CHQS thành phố Điện Biên Phủ hỗ trợ tẩm lợp bản Pa Pôm, xã Thanh Minh, tổ chức 60 công cùng dân quân xã tu sửa làm mới đường giao thông liên bản Huổi Loi, quá trình thực hiện được cấp ủy, chính quyền và nhân dân ghi nhận.

Để giữ gìn an ninh trật tự, góp phần thực hiện tiêu chí thứ 19 trong bộ 19 tiêu chí xây dựng NTM, Bộ CHQS tỉnh chỉ đạo các cơ quan, đơn vị lực lượng vũ trang trên địa bàn tỉnh phối hợp chặt chẽ với lực lượng công an nắm chắc tình hình, tham mưu giải quyết kịp thời các vụ việc nảy sinh từ cơ sở; tích cực vận động nhân dân chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, quy định của địa phương, tham gia phòng chống ma túy, không mắc tệ nạn xã hội, góp phần giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội. Đoàn 379 là một trong những đơn vị điển hình trong thực hiện phong trào thi đua “Quân đội chung sức xây dựng nông thôn mới” của Bộ CHQS tỉnh. 5 năm qua, đơn vị đã hỗ trợ, giúp đỡ các xã trong vùng dự án nâng cấp, xây dựng 7,5km đường giao thông nông thôn, 4 cầu treo, 7 công trình thủy lợi, 3 lớp học mầm non, 18 nhà văn hóa bản, hỗ trợ 110. 188 tẩm lợp cho 823 hộ gia đình; hỗ trợ trên 800 con trâu bò, dê sinh sản, 472 con lợn sinh sản cấp cho 2.046 hộ dân với tổng giá trị đầu tư các dự án trên 80 tỷ... Quá trình thực hiện cán bộ, chiến sỹ đơn vị luôn mong muốn đóng góp công sức của mình cùng nhân dân xây dựng NTM. Cũng trong 5 năm, Tiểu đoàn bộ binh 1, Trung đoàn 741 đã tổ chức 7 đợt hành quân dã ngoại thuộc các xã Mường Mùn, Mùn Chung, Nà Tông huyện Tuần Giáo, xã Mường Nhà, Mường Lói của huyện Điện Biên, xã Mường Mươn, Sa Lông huyện Mường Chà giúp nhân dân tu sửa gần 20 km đường giao thông liên bản; lợp mái, sửa chữa 17 ngôi nhà giúp gia đình chính sách, thương binh liệt sỹ có công với cách mạng; làm mới 3 lớp học 12 gian và hàng nghìn ngày công làm thủy lợi và các công trình phục vụ lợi ích nhân dân trị giá quy đổi gần 1 tỷ đồng. Việc làm của đơn vị đã để lại hình ảnh tốt đẹp của “Bộ đội Cụ Hồ” trong lòng nhân dân các dân tộc.

Đại tá Lại Mạnh Hùng, Phó Chỉ huy trưởng, TMT Bộ CHQS tỉnh cho biết: Thực hiện phong trào thi đua “Quân đội chung sức xây dựng nông thôn mới”, Đảng ủy, Bộ CHQS tỉnh luôn coi đây là một trong những nhiệm vụ quan trọng góp phần vào sự nghiệp phát triển kinh tế- xã hội trên địa bàn tỉnh, tăng cường củng cố mối quan hệ giữa lực lượng vũ trang với cấp ủy, chính quyền địa phương và nhân dân trong tỉnh. Tuy nhiên việc thực hiện phong trào cũng còn gặp một số khó khăn do sự phối hợp giữa các ngành, các cấp còn chưa được chặt chẽ, số cơ sở khó khăn cần giúp đỡ về cơ sở vật chất còn nhiều trong khi nguồn kinh phí còn hạn chế...

Thời gian tới lực lượng vũ trang tỉnh tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng hiệu quả phong trào “Quân đội chung sức xây dựng nông thôn mới”; tăng cường mối quan hệ gắn bó mật thiết giữa Đảng, Nhà nước, Quân đội với nhân dân, tô thắm thêm hình ảnh “Bộ đội Cụ Hồ” thời kỳ mới; phát huy khối đại đoàn kết toàn dân, vận động cán bộ, chiến sỹ, nhân dân giữ vững ổn định chính trị, phấn đấu hoàn thành các mục tiêu kinh tế – xã hội gắn với củng cố quốc phòng – an ninh.

006. T.H.A/ Ký ức Leng Su Sìn - Bài 1: Tên anh sống mãi trong lòng dân// Pháp luật Việt Nam.- Số 66.- Ngày 6/3/2016 - Tr.5

LTS: Leng Su Sìn, theo tiếng của người Hà Nhì nghĩa là khe nước mát. Ngoài suối Voi, ở Leng Su Sìn còn có cả suối Păng Pơi và dòng Mo Phí cũng chảy về, biến “khe nước mát” thành nơi đặc địa của một loài cây độc mang tên thuốc phiện. Chẳng thế mà từng có thời điểm tỷ lệ hộ nghèo trên vùng đất này chiếm đến 92%, bản làng tiêu điều, oằn mình gánh chịu nỗi đau của thuốc phiện. Nỗi đau một thời giờ đã xa lắm bởi Leng Su Sìn giờ đã “thay da đổi thịt”. Thế nhưng, ấn đáu đó trong tâm khảm của những người gắn bó với vùng đất này như Đại tá Nguyễn Ánh Quang, Trợ lý Thi đua khen thưởng, Phòng Tuyên huấn, Cục Chính trị BDBP, nguyên đồn trưởng Đồn Biên phòng (BP) Leng Su Sìn thì đó lại là những hình ảnh hết sức tự hào. Nó thể hiện tình quân dân khăng khít, đồng cam cộng khổ, chia ngọt sẻ bùi với đồng bào Hà Nhì nơi vùng cao biên giới Mường Tè của tỉnh Lai Châu (nay là huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên).

Xa lắm Leng Su Sìn

Trên đường vào dự Lễ khánh thành Khu tưởng niệm Anh hùng liệt sĩ, Thiếu úy Trần Văn Thọ, Đại tá Nguyễn Ánh Quang bồi hồi nhớ lại những tháng ngày gian khó, vất vả của cán bộ chiến sĩ Đồn BP Leng Su Sìn để thực hiện “3 cùng” với đồng bào các dân tộc huyện biên giới Mường Tè, tỉnh Lai Châu, bảo vệ vững chắc chủ quyền an ninh biên giới của Tổ quốc. Những kí ức thưở nào giờ đây cùng ùa về trong anh như một cuốn phim chiếu chậm mỗi khi xe đi qua một địa danh nào đó.

Anh kể, năm 1981, sau khi tốt nghiệp Học viện Biên phòng, anh được cấp trên phân công vào Đồn BP Leng Su Sìn công tác với nhiệm vụ làm Trợ lý Tổng hợp. Gần 20 năm công tác, gắn bó với mảnh đất được ví là xứ sở của mây mù, núi cao và khe sâu, trải qua nhiều chức trách khác nhau như: Đội trưởng, Đồn phó, Tiểu khu trưởng Tiểu khu 40, rồi anh lại được vinh dự quay lại làm Đồn trưởng Đồn BP Leng Su Sìn.

Ngày đó, nơi đây là vùng rừng thiêng nước độc. Chỉ có ba cách để đến được nơi đây. Thứ nhất là đi trực thăng quân đội. Thứ hai là đi từ TP Điện Biên Phủ đến ngã ba Chà Cang rồi đi bộ khoảng 8-9 ngày qua các huyện Nậm Pồ, Mường Tè... mới đến được Leng Su Sìn. Con đường này phải qua dốc Pa Tần, Tà Tổng, mà độ cao chỉ thua đèo Pha Đin nổi tiếng của Tây Bắc, leo cật lực nửa ngày mới lên đến đỉnh, nửa ngày nữa mới xuống hết dốc. Nếu không, chỉ còn cách ngược thượng nguồn sông Đà bằng thuyền độc mộc, từ đó đi bộ 6 ngày qua các bản Si Né, Mù Cá, Ma Ký, Ma Ú, San Sà Hồ, Gò Cứ, Sen Thượng... để đến Leng Su Sìn. Vì vậy lính Biên BP hay cán bộ các sở, ban, ngành ở Trung ương cũng như của tỉnh Lai Châu muốn vào Leng Su Sìn chỉ có cách duy nhất là đi bộ.

“Từ xưa đến nay, dù là anh cán bộ BP công tác lâu năm ở Tiểu khu 40, muốn vào công tác ở Đồn BP Leng Su Sìn bao giờ cũng phải có hai người, lỡ ngã bệnh, gãy chân còn cõng nhau ra... Chính vì giao thông cách trở như vậy nên cuối năm 1987, khi ông cụ thân sinh mất, mãi đến 3 tháng sau tôi mới hay tin để về chịu tang thì cũng là ngày làm tuần 100 ngày cho bố. Tôi chỉ kịp ra mộ thắp hương, tưởng niệm và mong ông ở nơi chín suối hãy tha thứ cho mình vì sự nghiệp

bảo vệ chủ quyền an ninh biên giới của Tổ quốc” - Đại tá Nguyễn Ánh Quang bù nhìn nhớ lại.

Còn theo như lời ông Lý Kim Khoa, năm nay đã ngoài 80 tuổi, trú ở bản Leng Su Sìn, một trong những người lính BP đầu tiên có mặt tại Đồn BP Leng Su Sìn từ năm 1959 kể lại: “Hồi mới vào đây công tác, anh em chúng tôi thật sự không hiểu tại sao khi thấy cán bộ chiến sĩ BDBP là trẻ con khóc thét lên, người già, phụ nữ kêu la, hốt hoảng bỏ chạy hết vào rừng. Họ còn cắm cành cây làm các dấu hiệu trừ tà ma trước cửa nhà...”.

Tìm hiểu, các chiến sĩ BP mới biết do kẻ xấu đã tuyên truyền cho dân bản hình ảnh: “BDBP là những người keo (người Kinh). Người keo xấu cái bụng lắm, ban ngày hình dạng nó bình thường, ban đêm tóc dài ra tận chân, răng to như quả chuối. Ai đến gần thì nó sẽ ăn thịt đấy!”. Bấy lâu nay sống cô lập nơi rừng sâu núi thẳm, không được học cái chữ, không được tiếp xúc với bên ngoài nên không ít người tin đó là sự thật. Để xóa tan những tin đồn thất thiệt của kẻ xấu và để dân tin, nghe theo Đảng, các cán bộ chiến sĩ BP đã không quản ngại khó khăn, gian khổ, thực hiện khẩu hiệu “cùng ăn, cùng ở, cùng làm” với nhân dân.

Các anh đã đến từng nhà, vận động từng người để nhân dân dời nhà xuống núi, về sinh sống ở vùng có nguồn nước, dạy dân trồng cây lúa nước, tổ chức cai nghiện thuốc phiện, mở trường dạy chữ cho lũ trẻ... giúp dân bản không còn đói, không còn rét nữa. Thế là bà con rí tai nhau: “Cái BDBP tốt lắm, chúng nó miệng nói như cái bụng nghĩ chứ không phải như bọn kẻ xấu vẫn nói đâu”.

Người con ưu tú của Leng Su Sìn

“Trước đây, khi mới còn là chàng chiến sĩ trẻ vào nhận công tác tại Đồn BP Leng Su Sìn, tôi đã được nghe nhiều câu chuyện cảm động về Anh hùng Liệt sĩ Trần Văn Thọ. Ngày ấy, trong những câu chuyện hàng ngày của đồng bào dân tộc nơi đây, từ người già đến trẻ nhỏ đều truyền tai nhau những câu chuyện về Anh hùng Liệt sĩ Trần Văn Thọ, rôm rả trong mỗi căn nhà” - Đại tá Nguyễn Ánh Quang bắt đầu câu chuyện về Anh hùng Liệt sĩ Trần Văn Thọ.

Chuyện kể rằng, những năm đầu thập kỷ 60 của thế kỷ trước, Thiếu úy Trần Văn Thọ là Đội trưởng Đội vận động quần chúng của Đồn 5 (nay là Đồn BP Leng Su Sìn) Công an nhân dân vũ trang tỉnh Lai Châu (nay là BDBP tỉnh Điện Biên). Ngày ấy, người dân Hà Nhì sống rải rác trong các cánh rừng hay trên những núi cao quanh năm mây mù phủ kín, chỉ biết phát nương trồng ngô, trồng sắn, săn bắn con thú trong rừng.

Do năng suất thấp lại phụ thuộc nhiều vào thiên nhiên nên một năm có đến 9/12 tháng người dân trong vùng thiếu đói. Anh Thọ gom dân, lập bản lấy tên là bản Đoàn Kết, rồi một mình về dưới xuôi, lặn lội đi bộ cả tháng trời gùi lên một gùi thóc giống và một chiếc lưỡi cày. Anh dùng trâu xẻ đất, dẫn nước, đắp bờ làm ruộng và dạy người Hà Nhì cách trồng lúa nước.

Năm ấy, lúa do anh trồng bông nặng trĩu hạt và cho thu hoạch cao hơn rất nhiều so với lúa của đồng bào. Thấy được kết quả việc anh làm và nghe anh kể về những cánh đồng lúa nước bao la ở dưới xuôi nên ai cũng muốn làm theo. Và cũng kể

từ khi ấy, bữa cơm đầu tiên của mỗi vụ lúa mới, bà con Hà Nhì đều mang lên mộ anh để hương thơm của bát cơm lúa mới hòa vào lòng đất nơi anh yên nghỉ với lòng thành kính tri ân.

Bên cạnh đó, anh Thọ cùng các cán bộ chiến sĩ trong Đội vận động quần chúng về ở bản, giúp nhân dân xây dựng bản, dạy những đứa trẻ người Hà Nhì học hát, học múa, học chữ Bác Hồ; vận động nhân dân cai nghiện thuốc phiện, bỏ hút tặc, không nghe theo phi, vận động phi đầu hàng... vì thế, ai cũng quý, cũng thương. Anh Thọ hy sinh khi vừa tròn 26 tuổi, vì căn bệnh hiểm nghèo sau bao ngày dầm mưa, dãi nắng trong rừng sâu, ăn đói, mặc rét để tiêu trừ phi. Anh được Chủ tịch Hồ Chí Minh ký Quyết định truy tặng danh hiệu Anh hùng LLVT nhân dân ngày 1/7/1967 và vinh dự là Anh hùng LLVT nhân dân đầu tiên của lực lượng Công an nhân dân vũ trang (nay là BDBP).

Về Leng Su Sìn hôm nay, vẫn còn đó ngôi mộ của anh Thọ ở lưng chừng núi. Và ngay trước cổng Đồn BP Leng Su Sìn còn có thêm Khu tưởng niệm Anh hùng Liệt sĩ Trần Văn Thọ với bức tượng của anh Thọ cùng với 3 nhân vật đại diện cho các dân tộc trên biên giới được đặt trang trọng bên trong khuôn viên các loại hoa, cây cảnh như lời nhắc nhở các thế hệ cán bộ, chiến sĩ đơn vị suốt đời phấn đấu, học tập tấm gương “vì nước quên thân, vì dân phục vụ”.

Bên dòng Păng Poi, người dân Hà Nhì nơi ngã ba biên giới ngày ngày vẫn hát bài hát “Dòng Păng Poi vẫn hát” để ngợi ca những chiến công của người anh hùng. Tên anh giờ cũng đã được đặt cho một con đường ở TP Điện Biên và một số trường học trên địa bàn huyện Mường Nhé. Những cống hiến tận tụy của Anh hùng LLVT nhân dân Trần Văn Thọ đã góp phần xây dựng vùng đất nơi địa đầu Tổ quốc ngày càng giàu đẹp.

007. TRẦN HOÀNG ANH/ Bài 2: Ngày mới ở Leng Su Sìn// Pháp luật Việt Nam.- Số 73.- Ngày 13/3 - Tr.5

Không chỉ ở Leng Su Sìn mà ở cả Chung Chải, Sín Thầu, Sen Thượng và một số xã khác của huyện Mường Nhé, đâu đâu cũng thấy người ta trồng cây thuốc phiện. Cả vùng bạt ngàn cây thuốc phiện. “Của nhà trồng được” nên cả bản, cả xã ai nấy đều nghiện. Người nghiện nhiều như lá rừng...

Chuyện bây giờ mới kể

Leng Su Sìn - theo tiếng của người Hà Nhì nghĩa là khe nước mát. Những người già ở bản nói rằng cái tên ấy đã có từ khi người Hà Nhì “rẽ mây” hạ sơn lập bản cạnh con suối Voi trong veo cách nay mấy thế hệ. Cả cái tên suối Voi cũng do dân bản đặt, vì ngày trước hàng đàn “ông tượng” từ trong rừng sâu thường kéo nhau ra suối uống nước, giẫm nát cả một vạt rừng.

Ngoài suối Voi, ở Leng Su Sìn còn có cả suối Păng Poi và dòng Mo Phí cũng chảy về, biến “khe nước mát” thành nơi đặc địa của một loài cây độc, đó là cây thuốc phiện. Đạo ấy cứ mười người đàn ông trong bản thì có đến chín người nghiện hút, còn ở nữ số lượng cũng không dưới 60%.

Con suối Mo Phí nhiều cá vô kể, vậy mà đàn bà không ai chịu giăng lưới. Cánh rừng già Mơ Pho thú rừng chen chúc, đàn ông không ai thêm săn.

Leng Su Sìn oằn mình gánh chịu nỗi đau của thuốc phiện. Nhiều người ví Leng Su Sìn như cô sơn nữ ngủ trong rừng hoang lại chìm sâu hơn, mãi miết hơn trong cơn mê dài của thuốc phiện. Thậm chí, kể cả Bí thư Đảng ủy xã Leng Su Sìn bây giờ là Sùng Sùng Khai ngày ấy cũng nghiện theo “truyền thống”.

Ông không giấu chuyện nhờ có Bộ đội Biên phòng (BĐBP) mà ông và nhiều người trong bản đã từ bỏ được “nàng tiên nâu”.

Ông nhớ lại, cách đây cũng khá lâu rồi, khi cán bộ, chiến sĩ của Đoàn Biên phòng (BP) Leng Su Sìn đến nhà và bảo rằng: “Hút thuốc phiện có hại lắm Sùng Khai à. Nó như con đĩa dưới suối hút máu trâu bò, làm cho người ta ốm yếu mà chết dần, chết mòn. Sùng Khai và bà con dân bản phải bỏ đi thôi.”

Sùng Khai liền hiểu ra và hưởng ứng tích cực nhất. Sùng Khai công mẹ mình lên Đoàn BP Leng Su Sìn nhờ cán bộ quân y của đồn cai giúp còn mình tự cai ở nhà.

Cả tháng vất vả trong cơn thèm thuốc phiện, cuối cùng ông đã thắng chính mình. Rồi ông đi khắp bản trên, bản dưới trong xã để chỉ cho mọi người cách rời bỏ “con ma thuốc phiện”. Trở lại chăm chỉ làm ăn, Sùng Khai trở thành một trong những người làm nương, nuôi bò giỏi nhất vùng, được đi học bình dân học vụ, bổ túc văn hóa, sau trở thành Trưởng Công an xã Sín Thầu.

Tháng 4/2009, xã mới Leng Su Sìn được thành lập, Sùng Sùng Khai được tin nhiệm đưa về làm Chủ tịch UBND kiêm Bí thư Đảng ủy xã và khi có cán bộ ở trên điều về tăng cường giữ chức Chủ tịch xã thì ông đã chuyển hẳn sang làm Bí thư Đảng ủy xã.

Không chỉ riêng Sùng Khai, các cán bộ, chiến sĩ của Đoàn BP Leng Su Sìn còn đến từng nhà vận động người dân nhổ cây thuốc phiện, trồng lúa, trồng ngô. Bên cạnh đó, các anh còn hướng dẫn bà con cách chăm sóc, bón phân, làm cỏ...

Những vụ lúa sau đó, người dân xã Leng Su Sìn liên tục trúng mùa, không những đủ thóc gạo ăn cho cả năm mà còn dư dả bán cho bà con ở những bản xa xôi khác. Khi người dân đã từ bỏ việc phá rừng làm nương, quen với cây lúa nước thì cũng là lúc bà con chấm dứt hoàn toàn trồng cây thuốc phiện. Số người nghiện giảm dần.

Ngày mới ở “khe nước mát”

Sau khi chia tách tỉnh Lai Châu (cũ) thành 2 tỉnh: Điện Biên và Lai Châu, tháng 8/2009, xã Leng Su Sìn được thành lập. Những ai đã từng đặt chân đến đây vài chục năm trước nay có dịp trở lại sẽ không khỏi ngỡ ngàng trước sự “thay da, đổi thịt” ở vùng đất này.

Đặc biệt, những năm gần đây, được sự quan tâm đầu tư của Đảng, Nhà nước, sự nỗ lực của các cấp ủy, chính quyền và nhân dân các dân tộc, đời sống của đồng bào các dân tộc trên các xã biên giới nói chung và xã Leng Su Sìn nói riêng đã không ngừng được cải thiện; đói nghèo, lạc hậu từng bước được đẩy lùi; hệ thống chính trị không ngừng được củng cố vững chắc, an ninh quốc phòng được giữ vững và ổn định.

Có được kết quả trên có một phần lớn công đóng góp của những người cán bộ, chiến sĩ mang quân hàm xanh.

Tại buổi làm việc giữa đoàn công tác của Bộ Tư lệnh BDBP do Thiếu tướng Lê Thái Ngọc, Phó Chính ủy BDBP dẫn đầu với đội ngũ cán bộ chủ chốt của xã Leng Su Sìn, tôi tình cờ gặp Thiếu tá Nguyễn Đình Lập, cán bộ tăng cường của Đoàn BP Leng Su Sìn giữ cương vị Phó Bí thư Đảng ủy xã. Anh được biết đến như một cán bộ xung kích trên mặt trận xóa đói, giảm nghèo, đẩy lùi lạc hậu cho bà con địa phương.

Phó Bí thư Đảng ủy Nguyễn Đình Lập cho biết, xã Leng Su Sìn có 5 bản với hơn 3000 khẩu, trong đó có 4 bản là người Hà Nhì và một bản người Mông. Tỷ lệ hộ nghèo của xã chiếm đến 92%. Những ngày đầu Leng Su Sìn được thành lập, khó khăn trăm bề. Bên cạnh đó, các tổ chức chính trị hoạt động kém hiệu quả, kinh tế chậm phát triển, văn hóa, quốc phòng – an ninh ít được chú trọng.

Không chịu lùi bước trước khó khăn, thách thức, Thiếu tá Nguyễn Đình Lập đã tham mưu với lãnh đạo địa phương họp nhân dân thảo luận, xây dựng hương ước, quy ước; xây dựng nghị quyết, quy chế làm việc của chi bộ, phát huy sức mạnh nhân dân, công khai các chính sách quỹ, vốn để “dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra”.

Ngoài việc tham mưu xây dựng, củng cố hệ thống chính trị, Thiếu tá Lập còn tham mưu hiệu quả việc thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh.

Từ một chi bộ Đảng khi mới chia tách thành lập, đến nay, Leng Su Sìn đã thành lập được Đảng bộ với gần 40 đảng viên, 3 chi bộ trực thuộc. Cấp ủy, chính quyền địa phương và nhân dân xã Leng Su Sìn ghi nhận những đóng góp tích cực của Thiếu tá Nguyễn Đình Lập trong hàng loạt các mô hình phát triển kinh tế đạt hiệu quả cao đang được triển khai tại địa phương, như:

Mô hình trồng cà phê, ngô; đặc biệt là mô hình trồng lúa nước 2 vụ, ở xã Leng Su Sìn hiện đã có hơn 30ha diện tích lúa ruộng được trồng 2 vụ ăn chắc với năng suất đạt trung bình trên 40 tạ/ha; gần 100ha cà phê phát triển ổn định, hứa hẹn mang lại nguồn thu nhập bền vững cho nhân dân.

Với những việc làm thiết thực của mình, Thiếu tá Nguyễn Đình Lập được nhiều dòng họ lớn của đồng bào Hà Nhì muốn nhận anh vào dòng họ... Bên cạnh những đóng góp của cán bộ, chiến sĩ BDBP thì phải kể đến sự nỗ lực của cấp ủy, chính quyền và nhân dân xã Leng Su Sìn trong việc vươn lên xóa đói, giảm nghèo, nâng cao chất lượng cuộc sống vật chất cũng như văn hóa tinh thần cho nhân dân địa phương.

Ông Sừng Sừng Khai, Bí thư Đảng ủy xã Leng Su Sìn cho biết, những năm gần đây, cấp ủy, chính quyền xã Leng Su Sìn chú trọng công tác xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư; tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo Ban Văn hóa xã phối hợp với Mặt trận Tổ quốc xã và các tổ chức đoàn thể, chính quyền thôn bản đẩy mạnh tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư” do Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phát động.

Theo đó, các hộ đăng ký phần đầu xây dựng Gia đình văn hóa, bản đăng ký phần đầu đạt danh hiệu Bản văn hóa. Các thành viên của Ban Chỉ đạo đã tuyên truyền, phổ biến tới hộ dân, hội viên các tổ chức đoàn thể các nội dung: các cặp vợ

chồng trong độ tuổi sinh đẻ không sinh con thứ 3; thực hiện nếp sống văn minh trong cưới hỏi, tang lễ; con cháu không mắc tệ nạn ma túy, mại dâm; kết hôn đúng tuổi theo quy định của pháp luật, có giấy đăng ký kết hôn; vợ chồng, anh em không đánh, cãi chửi nhau; vệ sinh thôn bản, các gia đình phải có công trình vệ sinh...

Ngoài việc tuyên truyền, phổ biến, vận động nhân dân tham gia xây dựng đời sống văn hóa ở cộng đồng dân cư, giữ gìn bản sắc văn hóa dân tộc: trang phục, lễ hội, văn nghệ dân tộc, ẩm thực... Hàng năm, Ban Văn hóa xã, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc xã phối hợp với các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tổ chức giao lưu văn nghệ, thi đấu thể thao vào các dịp lễ, Tết, những sự kiện chính trị lớn của tỉnh, của đất nước.

Tại Bản văn hóa Suối Voi, chúng tôi chứng kiến nhiều hộ dân tộc Hà Nhì hiện nay đã biết làm chuồng cho gia súc, vệ sinh nhà ở sạch sẽ, có công trình vệ sinh. Các hộ đẩy mạnh phong trào khuyến học, bài trừ hủ tục, thi đua phát triển kinh tế. Nhân dân các bản cùng với cán bộ, chiến sỹ Đồn BP Leng Su Sin tham gia bảo vệ đường biên, cột mốc, giữ vững an ninh chính trị.

008. NGỌC LIÊN/ Chuẩn hóa đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã ở Điện Biên// Nhân dân.- Số 22072.- Ngày 5/3/2016 - Tr.3

Nhằm khắc phục thực trạng trình độ chuyên môn và năng lực của cán bộ cấp xã còn hạn chế, những năm qua, tỉnh Điện Biên tập trung công tác đào tạo, bồi dưỡng nhằm nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ ở cơ sở.

Huyện Điện Biên được chia tách từ năm 2013, là huyện mới cho nên đội ngũ cán bộ ở cơ sở còn yếu. Huyện phải đưa cán bộ xuống 10 xã làm bí thư, phó bí thư... Tuy nhiên, việc tăng cường cán bộ được cho là cách làm mang tính tạm thời, kết quả đạt được ở mức tương đối vì cán bộ được tăng cường từ huyện xuống, có trình độ chuyên môn nhưng kinh nghiệm và thực tiễn hạn chế, không hiểu phong tục tập quán, không biết tiếng đồng bào... Trong nhiệm kỳ trước, Huyện ủy Điện Biên điều động bốn đồng chí xuống các xã làm bí thư, phó bí thư. Nhiệm kỳ này, sau đại hội, huyện tiếp tục điều động bảy đồng chí xuống làm bí thư, phó bí thư xã. Vì thế, đội ngũ cán bộ xã, cán bộ chủ chốt như bí thư, chủ tịch cơ bản đáp ứng yêu cầu. Đối với đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã, từ năm 2008, thực hiện Nghị định 92 về Công chức xã, huyện Điện Biên đã cho nghỉ việc những công chức không đạt trình độ chuyên môn và tuyển dụng mới công chức cấp xã hằng năm. Vì vậy, trình độ cán bộ, công chức cấp xã về cơ bản đáp ứng được nhu cầu, tận tụy với công việc, đủ năng lực hoàn thành chức trách, nhiệm vụ được giao.

Đến nay, Đảng bộ huyện Điện Biên đã hoàn thiện quy hoạch cán bộ giai đoạn 2015-2020 và những năm tiếp theo. Công tác cán bộ được triển khai theo hướng chuẩn hóa về nghiệp vụ và lý luận chính trị. Đối với cán bộ cấp xã, phải có bằng trung cấp chuyên môn và trung cấp chính trị. Theo quy hoạch đã được phê duyệt và bổ sung từ nhiệm kỳ trước, công tác luân chuyển cán bộ đã và đang được triển khai tích cực. Đối với cán bộ cấp xã trong diện quy hoạch, thực hiện luân chuyển lên huyện hai năm sau đó quay về cơ sở, đồng thời thu hút sinh viên tốt nghiệp các trường đại học, cao đẳng về xã làm việc, xét trên trình độ, năng lực xử lý công việc, sẽ quy hoạch cán bộ nguồn chủ chốt. Thực hiện nghiêm quy trình đào tạo, bồi

dưỡng cán bộ, năm 2013, huyện đã mở 17 lớp bồi dưỡng công tác đảng cho bí thư chi bộ và cấp ủy viên cơ sở với 303 học viên; một lớp sơ cấp lý luận chính trị cho 50 học viên; cử một đồng chí đi học cao cấp lý luận chính trị, bốn đồng chí đi tập huấn nghiệp vụ công tác xây dựng đảng; năm đồng chí đi học lớp lý luận chính trị trung cấp; 13 đồng chí bí thư đảng ủy xã đi học lớp bồi dưỡng bí thư đảng ủy cấp xã tại trường chính trị tỉnh...

Chia sẻ với chúng tôi, Phó Bí thư Thường trực Huyện ủy Điện Biên Lò Văn Phương nêu rõ: Đội ngũ công chức xã hiện nay đều được tuyển mới, đạt chuẩn về trình độ chuyên môn, nhưng đội ngũ cán bộ xã được bầu qua hội đồng nhân dân, UBND hoặc bầu qua cấp ủy, các đoàn thể... trình độ còn hạn chế. Việc cần làm trước mắt là tập trung củng cố đội ngũ cán bộ cấp xã, xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ tại chỗ và làm tốt công tác quy hoạch, luân chuyển để từng bước nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ xã. Khó khăn của huyện hiện nay là tìm, lựa chọn, đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ kế cận.

Mường Ảng là huyện đặc biệt khó khăn của tỉnh Điện Biên, thành lập tháng 11-2012. Đầu nhiệm kỳ 2012-2015, huyện Mường Ảng tuyển dụng 59 cán bộ, công chức cấp xã và từng bước nâng cao năng lực và trình độ chuyên môn cho đội ngũ này. Huyện đặc biệt quan tâm và nâng cao tiêu chí đầu vào. Trước đây, đội ngũ cán bộ hầu hết chỉ học hết THCS, hiện nay, đội ngũ cán bộ có trình độ chuyên môn từ cao đẳng trở lên chiếm 73%. Đối với chất lượng nguồn nhân lực cấp xã, trong gần ba năm qua, huyện Mường Ảng đào tạo 3.252 đồng chí có trình độ trung cấp; cao đẳng, đại học 50 đồng chí. Về lý luận chính trị, chín đồng chí có trình độ trung cấp, sáu đồng chí cao cấp, ngoài ra huyện còn tổ chức các lớp bồi dưỡng lý luận và chuyên môn nghiệp vụ. So với đầu nhiệm kỳ, chất lượng đội ngũ cán bộ có nhiều chuyển biến, cơ bản đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ, góp phần lãnh đạo, chỉ đạo phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Bí thư Huyện ủy Mường Ảng Trần Thanh Hà cho biết, đội ngũ cán bộ trong nhiệm kỳ vừa qua cơ bản đáp ứng được yêu cầu, tuy giá trị phát triển kinh tế - xã hội chưa đáp ứng được, số thu trên địa bàn các xã còn thấp, nhưng đội ngũ cán bộ xã tích cực tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện xây dựng nông thôn mới và triển khai các mục tiêu đề ra. Huyện Mường Ảng được tỉnh đánh giá là một trong những đơn vị sớm nhất hoàn thành giảm nghèo nhanh, bền vững. Tuy nhiên, phương pháp làm việc của cán bộ cấp cơ sở, hầu hết còn mang tính truyền thống, đôi khi mang tính gia đình. Trong ban chấp hành một số xã, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, một nửa là con cháu trong gia đình, dòng họ, đôi khi giải quyết công việc vẫn nặng tính gia đình. Đội ngũ cán bộ còn bị động trong tranh thủ ý kiến chỉ đạo của huyện để tháo gỡ khó khăn, giúp đỡ phát triển kinh tế hoặc củng cố hệ thống chính trị ở cơ sở...

Nhìn nhận những hạn chế của đội ngũ cán bộ cấp xã, đồng chí Trần Thanh Hà cho rằng, nhiệm vụ trọng tâm của huyện là từng bước nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ công chức cấp xã. Huyện đã xây dựng chương trình hành động thực hiện nghị quyết nhiệm kỳ 2015-2020, nâng cao năng lực lãnh đạo và hoạt động của tổ chức cơ sở đảng, trong đó nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, rà soát thống kê đối với cán bộ là người dân tộc thiểu số, trong đó ưu tiên đối tượng cán bộ nữ, người địa phương, tập trung đào tạo, quan tâm xây dựng kế hoạch bồi dưỡng gắn với sử

dụng cán bộ. Giải pháp thứ hai là luân chuyển cán bộ sang các xã khác nhau để tránh tình trạng cán bộ hoạt động theo dòng họ, đồng thời thúc đẩy tinh thần trách nhiệm đối với công việc.

Đồng chí Mùa A Sùng, Phó Trưởng ban Tổ chức Tỉnh ủy Điện Biên cho biết: Đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã của tỉnh được kiện toàn phần nào, đáp ứng yêu cầu công việc. Thời gian tới, Tỉnh ủy triển khai một số chỉ tiêu cụ thể về công tác cán bộ, trong đó chú trọng công tác đào tạo, bồi dưỡng thường xuyên nhằm nâng cao trình độ đội ngũ cán bộ, đáp ứng tốt hơn yêu cầu và nhiệm vụ trong tình hình mới.

009. N.HÀ/ Điện Biên: Giảm tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống// Văn hóa.- Số 28.- Ngày 4/3/2016 - Tr.9

Từ năm 2011, Chi cục Dân số - KHHGD tỉnh Điện Biên triển khai thí điểm mô hình “Giảm tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống” tại sáu xã (Phì Nhừ, Sa Dung, Háng Lìa, Sa Lông, Na Sang và Mường Mươn) thuộc hai huyện Mường Chà và Điện Biên Đông. Trung tâm dân số các huyện đã chủ động xây dựng kế hoạch, phối hợp với trường dân tộc nội trú hai huyện tổ chức tập huấn kiến thức về chăm sóc sức khỏe sinh sản, tiền hôn nhân cho cán bộ giáo viên, nói chuyện chuyên đề cho học sinh nội trú; thành lập câu lạc bộ và phát tờ rơi tuyên truyền về Luật Hôn nhân và gia đình, nguy cơ, hậu quả của việc tảo hôn và hôn nhân cận huyết. Phối hợp với Phòng Văn hóa huyện Điện Biên Đông và Mường Chà tổ chức biểu diễn văn nghệ với nội dung tuyên truyền: Luật Hôn nhân và gia đình, hậu quả tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống... Theo số liệu thống kê tại sáu xã triển khai mô hình, từ năm 2010 số cặp tảo hôn giảm từ 133 cặp xuống còn 43 cặp năm 2015; hôn nhân cận huyết thống năm 2010 là 69 cặp đến năm 2015 không còn cặp nào.

010. VĂN HÀ/ Hội NCT tỉnh Điện Biên: Nhiều hoạt động đạt kết quả đáng khích lệ// Người cao tuổi.- Số 36.- Ngày 3/3/2016 - Tr.2

Hội NCT tỉnh Điện Biên vừa tổ chức Hội nghị tổng kết công tác Hội năm 2015, triển khai nhiệm vụ năm 2016 và tổng kết Chương trình “Mắt sáng cho NCT” giai đoạn 2012 - 2015.

Năm qua, Hội NCT tỉnh chủ động tham mưu cho UBND tỉnh, phối hợp với cấp ủy và chính quyền cấp huyện bổ sung, kiện toàn 9/10 Hội NCT các huyện, thị xã, thành phố, trong đó trưởng và phó ban chuyên trách là NCT. Chỉ đạo, hướng dẫn 104/130 Hội NCT xã, phường, thị trấn tổ chức thành công Đại hội nhiệm kỳ 2015 – 2020; lập kế hoạch tổng kết nhiệm kỳ Đại hội IV theo hướng dẫn của Trung ương Hội. Phong trào thi đua “Tuổi cao-Gương sáng” đạt kết quả toàn diện, được cấp ủy, chính quyền và Nhân dân đánh giá cao. Thực hiện “Tháng hành động vì NCT”, toàn tỉnh huy động được 396,6 triệu đồng, tặng quà 1.107 NCT có hoàn cảnh khó khăn; khám tư vấn sức khỏe và cấp thuốc cho 4.702 NCT trị giá 308 triệu đồng. Phối hợp tổ chức khám, chữa mắt cho gần 10.000 NCT, tặng kính nâng thị lực cho 1.292 NCT với tổng số tiền gần 3 tỷ đồng.

Tổng kết năm 2015, Trung ương Hội NCT tặng Bằng khen cho 6 tập thể, 2 cá nhân tiêu biểu thực hiện Chương trình “Mắt sáng cho NCT”, tặng kỉ niệm chương

cho 15 cá nhân. Hội NCT tỉnh tặng Giấy khen cho 13 tập thể, 15 cá nhân lập thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua.

011. VÃN HÀ/ Hội người cao Thành phố Điện Biên Phủ tỉnh Điện Biên// Liên thể hệ phường Nam Thanh// Người Cao tuổi.- Số 47.- Ngày 23/3/2016 - Tr.2

Vừa qua, Hội NCT thành phố Điện Biên Phủ phối hợp với Đảng ủy và UBND phường Nam Thanh tổ chức “Lễ ra mắt câu lạc bộ Liên thể hệ tự giúp nhau (LTHTGN)” phường Nam Thanh. Gần 100 đại biểu là lãnh đạo thành phố, Hội người Cao tuổi tỉnh, các ngành, đoàn thể thành phố, Hội người cao tuổi các xã, phường, đại diện cấp ủy chính quyền, đoàn thể phường Nam Thanh và 60 thành viên CLBHTGN. Đây là loại hình CLB mới đầu tiên của tỉnh. Thành viên CLB ở nhiều độ tuổi khác nhau, trong đó hơn 70% NCT. CLB biểu quyết thông qua Quy chế hoạt động, bầu ban chủ nhiệm gồm 5 thành viên; Ông Nguyễn Minh Thu, phó Chủ tịch Hội người cao tuổi phường Nam Thanh làm chủ nhiệm.

Từ nguồn vốn ban đầu gần 92 triệu đồng, CLB cho 18 hộ thành viên vay phát triển kinh tế, xóa đói giảm nghèo mỗi hộ 5 triệu đồng với lãi suất không qua 1%/tháng. Đến nay, tỉnh Điện Biên đã thành lập 4 CLB, thời gian tới sẽ tổ chức và đưa vào hoạt động 3 CLB, từ đó rút kinh nghiệm để nhân rộng ra toàn tỉnh.

012. TRẦN GIÁP/ “Đòn bẩy” giúp đồng bào dân tộc thiểu số thoát nghèo// Pháp luật Việt Nam.- Số 75, Ngày 15/3/2016 - Tr.12

Sau 3 năm thực hiện Quyết định số 54/2012/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về thực hiện chính sách vay vốn phát triển sản xuất đối với hộ dân tộc thiểu số đặc biệt khó khăn, Ngân hàng Chính sách xã hội huyện Mường Ảng (Điện Biên) đã nỗ lực đưa vốn đến tận tay đối tượng thụ hưởng, giúp cho các hộ đồng bào dân tộc thiểu số đặc biệt khó khăn có vốn đầu tư phát triển sản xuất, vươn lên thoát nghèo.

Thoát nghèo nhờ vốn vay ưu đãi

Chúng tôi đến thăm gia đình chị Lương Thị Hóa, dân tộc Thái, ở bản Xuân Tre, xã Búng Lao, huyện Mường Ảng (Điện Biên) trong những ngày đầu năm 2016. Trong căn nhà cấp 4 được xây dựng kiên cố từ vốn vay Ngân hàng Chính sách xã hội (NHCSXH), chị Hóa vui vẻ cho biết: “Trước đây, cuộc sống của tôi gặp rất nhiều khó khăn do đất sản xuất ít, không có vốn để đầu tư phát triển làm ăn. Năm 2009 tôi được vay 8 triệu đồng Chương trình 167 và 5 triệu đồng Chương trình hộ đồng bào dân tộc thiểu số (DTTS) đặc biệt khó khăn từ NHCSXH huyện Mường Ảng để đầu tư làm nhà ở và mua con giống phục vụ chăn nuôi, đến năm 2013 tôi đã trả hết nợ cho ngân hàng. Tuy nhiên, cuộc sống vẫn rất khó khăn khi một mình phải nuôi 3 con nhỏ đang tuổi ăn tuổi học, muốn phát triển sản xuất cũng không có vốn”. Nhận thấy quyết tâm thoát nghèo của chị Hóa, năm 2014 NHCSXH huyện tiếp tục tạo điều kiện cho chị Hóa được vay 8 triệu đồng Chương trình hộ đồng bào DTTS đặc biệt khó khăn đầu tư chăn nuôi trâu. Chị chịu khó chăm sóc, đến nay trâu của chị phát triển tốt và sẽ sinh sản trong thời gian tới.

Cùng với chị Hóa, chị Lò Thị Bua, dân tộc Thái ở bản Xuân Tre cũng thoát nghèo nhờ nguồn vốn vay ưu đãi dành cho hộ đồng bào DTTS đặc biệt khó khăn. Chị Bua tâm sự: “Ruộng đất ít, nên dù rất chăm chỉ, hàng năm cả nhà mình vẫn phải ăn rau và củ mài vào những tháng giáp hạt. Từ ngày NHCSXH cho vay vốn ưu đãi đối với các hộ đồng bào DTTS, gia đình mình đã được vay vốn để phát triển kinh tế gia đình. Sau khi được vay 8 triệu đồng chương trình hộ đồng bào DTTS đặc biệt khó khăn, cùng với ít tiền để dành của gia đình, mình đầu tư vào trồng trọt, chăn nuôi. Đến nay, gia đình mình có 1 con trâu, 4 con lợn và đàn gà chuẩn bị cho thu hoạch; hàng năm thu nhập từ chăn nuôi cũng cho mình nguồn thu trên 20 triệu đồng”.

Không chỉ chị Hóa, chị Bua mà còn rất nhiều hộ đồng bào DTTS nghèo tại huyện Mường Ảng được vay vốn ưu đãi phát triển kinh tế vươn lên thoát nghèo và xây dựng cuộc sống mới. Đến nay, tổng dư nợ NHCSXH huyện đạt gần 227 tỷ đồng, trong đó dư nợ cho vay chương trình hộ đồng bào DTTS đặc biệt khó khăn trên 8,5 tỷ đồng với hơn 400 hộ đang sử dụng vốn. Nguồn vốn cho vay này chỉ chiếm khoảng 3,7% tổng dư nợ cho vay của NHCSXH huyện Mường Ảng, nhưng là một chương trình ưu đãi đặc biệt, có lãi suất thấp nhất trong các chương trình tín dụng ưu đãi. Do đó, đây được xem là một chính sách hợp lòng dân, đáp ứng được sự mong đợi của các hộ đồng bào DTTS đặc biệt khó khăn.

Còn nhiều trở trở

Theo Quyết định số 54/2012/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về việc cho vay đối với hộ đồng bào DTTS đặc biệt khó khăn, mức vay là 8 triệu đồng, lãi suất thực hiện 0,1%/tháng, thời hạn vay tối đa 5 năm và đối tượng thụ hưởng là hộ đồng bào đang sống ở các xã, phường, thị trấn thuộc vùng khó khăn, có thu nhập bình quân đầu người hàng tháng dưới 50% mức thu nhập bình quân của hộ nghèo; có phương thức sản xuất nhưng thiếu vốn, thiếu tư liệu sản xuất. Bên cạnh đó, nếu các hộ dân tộc có nhu cầu vay thêm vốn sẽ được giải quyết theo chính sách của hộ nghèo.

Mường Ảng là huyện nghèo theo Nghị quyết 30a của Chính phủ, với 5 dân tộc anh em cùng sinh sống, trong đó đồng bào DTTS Thái chiếm trên 70%. Phó Chủ tịch UBND huyện Mường Ảng Bùi Văn Luyện cho biết: “Chính sách vay vốn phát triển sản xuất đối với hộ đồng bào DTTS đã nhận được sự quan tâm hưởng ứng của đồng bào các dân tộc. Bà con được tiếp cận nguồn vốn vay, từng bước thay đổi nếp nghĩ, cách làm”. Tuy nhiên, việc triển khai Quyết định số 54 về thực hiện chính sách vay vốn phát triển sản xuất đối với hộ đồng bào DTTS đặc biệt khó khăn còn một số khó khăn nhất định như: Mức cho vay của chương trình mới chỉ dừng lại ở con số 8 triệu đồng là thấp so với nhu cầu đầu tư sản xuất, kinh doanh của bà con. Bên cạnh đó, các hộ đồng bào DTTS thường thiếu kiến thức, kinh nghiệm sản xuất, việc áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật còn hạn chế, tư duy làm ăn đơn giản, do đó hiệu quả sử dụng vốn chưa cao. Đồng bào DTTS đặc biệt khó khăn lại thường tập trung ở các xã vùng sâu, vùng xa, cơ sở hạ tầng và giao thông còn khó khăn nên việc triển khai các chương trình khuyến nông, khuyến lâm nhằm tuyên truyền kỹ thuật trồng trọt, chăn nuôi chưa đạt hiệu quả cao; đồng thời, chính quyền địa phương cần quan tâm chỉ đạo các ban, ngành có liên quan hướng dẫn hộ vay cách thức làm ăn, tiếp cận kiến thức khoa học; phối hợp, lồng ghép vốn tín dụng chính sách với các dự án khuyến nông, khuyến lâm, nâng cao hiệu quả nguồn vốn tín dụng ưu đãi.

Vì vậy, để đáp ứng nhu cầu vay vốn cũng như tạo bước đệm cho đồng bào DTTS đặc biệt khó khăn vươn lên thoát nghèo bền vững, Đảng, Nhà nước cần quan tâm thực hiện chính sách cho vay vốn đáp ứng nhu cầu vay vốn phát triển sản xuất, kinh doanh của các hộ DTTS; nâng mức cho vay của chương trình lên 15 - 20 triệu đồng/hộ. Với mức vay tối đa như vậy mới đáp ứng được nhu cầu phát triển sản xuất, kinh doanh của người dân tại thời điểm hiện nay. Mong muốn của ông Luyện cũng là mong muốn chung của nhiều hộ DTTS nghèo tại huyện Mường Ảng, để đồng bào có thêm vốn phát triển kinh tế, thoát nghèo bền vững.

013. TẠ ĐÌNH DŨNG/ Lễ hội Hoa ban năm 2016 Công bố quyết định của Thủ tướng Chính phủ về quy hoạch tổng thể phát triển Khu du lịch quốc gia Điện Biên Phủ - Pá Khoang// Văn hóa.- Số 2757.- Ngày 14/3/2016 - Tr.6

Tối qua, 13.3, UBND tỉnh Điện Biên tổ chức Lễ hội Hoa ban năm 2016 và công bố Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về quy hoạch tổng thể phát triển Khu du lịch quốc gia Điện Biên Phủ - Pá Khoang. Tới dự có Phó Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc, Thứ trưởng Bộ VH-TT-DL Nguyễn Ngọc Thiện, đại diện lãnh đạo nhiều bộ, ban ngành, địa phương trong khu vực, đại diện các tỉnh thuộc nước bạn Lào và hàng ngàn người dân các dân tộc tỉnh Điện Biên.

Đây là năm thứ 3 lễ hội được tổ chức để chào mừng kỷ niệm các ngày lễ lớn của đất nước và của tỉnh; góp phần tôn vinh, bảo tồn, phát huy các loại hình văn hóa dân tộc; giới thiệu hình ảnh Điện Biên với bạn bè trong nước và quốc tế; phát huy tiềm năng du lịch, phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

Đồng thời, đây cũng là dịp để UBND tỉnh Điện Biên thúc đẩy hoạt động xúc tiến, đầu tư; tăng cường hợp tác, liên kết, phát huy tiềm năng, thế mạnh... phát triển du lịch lịch sử, văn hóa, sinh thái và tâm linh gắn với hoa ban. Từ đó, tạo tiền đề để xây dựng thương hiệu du lịch đặc trưng của tỉnh và từng bước đưa Điện Biên trở thành khu du lịch trọng điểm quốc gia trong những năm tới.

Phát biểu tại buổi lễ, Phó Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc đánh giá đây là sự kiện hết sức ý nghĩa, góp phần xóa đói giảm nghèo đối với tỉnh Điện Biên nói riêng và các tỉnh Tây Bắc nói chung.

Phó Thủ tướng cũng biểu dương những nỗ lực, cố gắng đạt được những thành tựu to lớn của Đảng bộ, chính quyền và nhân dân các dân tộc tỉnh Điện Biên đã đạt được trong những năm qua.

Tuy nhiên, Phó Thủ tướng cũng cho rằng Điện Biên cũng cần phát huy thế mạnh để tiếp tục phát triển kinh tế - xã hội, từng bước nâng cao đời sống cho nhân dân, trong đó chú trọng phát huy thế mạnh về du lịch với quần thể di tích Điện Biên Phủ.

Đặc biệt với nhiều danh lam thắng cảnh hùng vĩ, nền văn hóa đậm đà bản sắc của 19 dân tộc anh em, Điện Biên có nhiều tiềm năng, lợi thế để phát triển du lịch văn hóa, lịch sử, du lịch sinh thái.

Bên cạnh đó, Điện Biên có nhiều điểm thuận lợi để thu hút du khách quốc tế với hệ thống cửa khẩu với Lào và Trung Quốc. Vì vậy, cần xác định du lịch là lĩnh vực kinh tế mũi nhọn quan trọng để Điện Biên đẩy nhanh tốc độ tăng trưởng và

phát triển bền vững. Quy hoạch phát triển tổng thể khu du lịch quốc gia Điện Biên Phủ - Pá Khoang đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030 được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt là định hướng quan trọng để tỉnh Điện Biên phát triển du lịch trong thời gian tới.

Với nhiều danh lam thắng cảnh hùng vĩ, nền văn hóa đậm đà bản sắc của 19 dân tộc anh em, Điện Biên có nhiều tiềm năng, lợi thế để phát triển du lịch văn hóa, lịch sử, du lịch sinh thái. Bên cạnh đó, Điện Biên có nhiều điểm thuận lợi để thu hút du khách quốc tế với hệ thống cửa khẩu với Lào và Trung Quốc. Vì vậy, cần xác định du lịch là lĩnh vực kinh tế mũi nhọn quan trọng để Điện Biên đẩy nhanh tốc độ tăng trưởng và phát triển bền vững. Quy hoạch phát triển tổng thể khu du lịch quốc gia Điện Biên Phủ - Pá Khoang đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030 được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt là định hướng quan trọng để tỉnh Điện Biên phát triển du lịch trong thời gian tới. (Trích phát biểu của Phó Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc)

Tại buổi lễ, Thứ trưởng Bộ VHTTDL Nguyễn Ngọc Thiện đã công bố Quy hoạch tổng thể phát triển Khu du lịch quốc gia Điện Biên Phủ - Pá Khoang đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030. Theo đó, phạm vi nghiên cứu quy hoạch bao gồm Khu du lịch quốc gia Điện Biên Phủ - Pá Khoang thuộc địa bàn thành phố Điện Biên Phủ và 2 xã Pá Khoang và Mường Phăng, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên với tổng diện tích 15.585ha. Ngoài ra là các điểm tài nguyên du lịch phụ cận: Suối nước nóng Hua Pe, xã Thanh Luông, huyện Điện Biên; thành Bản Phủ và đền thờ Hoàng Công Chất xã Noong Hẹt, huyện Điện Biên; nước khoáng nóng U Va, xã Noong Luông và động Pá Thơm, xã Pá Thơm, huyện Điện Biên; cửa khẩu Tây Trang, xã Na Ú, huyện Điện Biên; tháp cổ Mường Luân xã Mường Luân, huyện Điện Biên Đông. Diện tích khu vực dự kiến phát triển trở thành Khu du lịch quốc gia khoảng 2.500ha.

Mục tiêu chung của Quy hoạch là đến năm 2020, phát triển Khu du lịch Điện Biên Phủ-Pá Khoang cơ bản đáp ứng các tiêu chí của Khu du lịch quốc gia; phấn đấu đến năm 2030 thực sự trở thành Khu du lịch quốc gia với hệ thống cơ sở vật chất kỹ thuật đồng bộ, hiện đại. Đồng thời, phát triển sản phẩm du lịch chất lượng cao, có thương hiệu, có sức cạnh tranh, mang đậm đặc trưng văn hóa vùng Tây Bắc gắn liền với các giá trị của Di tích quốc gia đặc biệt Chiến trường Điện Biên Phủ, Hồ Pá Khoang và Rừng văn hóa lịch sử Mường Phăng để đưa khu du lịch quốc gia này trở thành điểm nhấn, mốc son trên tuyến du lịch qua miền Tây Bắc, tạo động lực thúc đẩy phát triển du lịch và kinh tế-xã hội tỉnh Điện Biên, vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ và cả nước bền vững. Mục tiêu chung của Quy hoạch là đến năm 2020, phát triển Khu du lịch Điện Biên Phủ-Pá Khoang cơ bản đáp ứng các tiêu chí của Khu du lịch quốc gia; phấn đấu đến năm 2030 thực sự trở thành Khu du lịch quốc gia với hệ thống cơ sở vật chất kỹ thuật đồng bộ, hiện đại. Đồng thời, phát triển sản phẩm du lịch chất lượng cao, có thương hiệu, có sức cạnh tranh, mang đậm đặc trưng văn hóa vùng Tây Bắc gắn liền với các giá trị của Di tích quốc gia đặc biệt Chiến trường Điện Biên Phủ, Hồ Pá Khoang và Rừng văn hóa lịch sử Mường Phăng để đưa khu du lịch quốc gia này trở thành điểm nhấn, mốc son trên tuyến du lịch qua miền Tây Bắc, tạo động lực thúc đẩy phát triển du lịch và kinh tế-xã hội tỉnh Điện Biên, vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ và cả nước bền vững.

Viếng Nghĩa trang liệt sĩ A1

Sáng qua 13.3, đoàn đại biểu dự Lễ hội Hoa ban năm 2016 và Lễ công bố Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về Quy hoạch tổng thể phát triển Khu du lịch quốc gia Điện Biên Phủ - Pá Khoang đã viếng Nghĩa trang liệt sĩ A1. Tham gia Lễ viếng có đại biểu các tỉnh nước CHDCND Lào; đại biểu các tỉnh Đông Bắc, Tây Bắc... cùng lãnh đạo một số Sở, ban, ngành của tỉnh Điện Biên. Trong không khí xúc động, trang nghiêm và thành kính, đoàn đại biểu đã trân trọng đặt vòng hoa, mặc niệm và dâng hương tưởng niệm các anh hùng liệt sĩ đã anh dũng hy sinh vì sự nghiệp giải phóng dân tộc, giành độc lập, tự do cho Tổ quốc; tiếp đó, các đại biểu đã thấp hương từng phần mộ liệt sĩ tại Nghĩa trang liệt sĩ A1.

014. HẠNH HOÀNG/ Về Miền Hoa Ban// Nhân dân cuối tuần.- Số 12.- Ngày 20/3/2016 - Tr.16

Hàng năm cứ vào độ tháng hai âm lịch, khi hoa đào, hoa mận đã dần phai thì có một loài hoa khác lại đua nở sáng bừng núi rừng Tây Bắc, như một lời gọi mời du khách bốn phương “mùa xuân về miền hoa ban, Điện Biên đất trời nở hoa”. Trong ký ức của người đi xa đất này, cùng với nỗi nhớ mừng, nhớ bản, nhớ rừng núi thân yêu, còn có nỗi nhớ da diết loài hoa ban đẹp đẽ.

Hoa ban ở Điện Biên có lẽ niều và thắm sắc nhất trên vùng Tây Bắc. Với người già, hoa ban là biểu tượng cho lòng hiếu thảo của con cháu. Với tuổi trẻ, hoa ban là biểu tượng của tình yêu thủy chung. Ai lên Điện Biên mùa ban nở hẳn cũng đã nghe truyền thuyết về loài hoa mang sắc trắng phớt tím mơ màng này, về người con gái Thái đẹp người, đẹp nét tên Ban ngày xưa ngày xưa. Bị ép gả cho nhà giàu, nàng thà chết để giữ trọn mối tình trong sáng, da diết với chàng Khun. Hoa ban sinh ra từ rừng thẳm, từ quan niệm đẹp đẽ của người phụ nữ xưa, đề cao phẩm chất tốt đẹp của người phụ nữ và ngợi ca tình yêu chân thành lứa đôi. Và cho đến ngày nay, hoa ban vẫn gắn bó chặt chẽ với đời sống của đồng bào Thái.

Cứ theo quốc lộ số 6, qua Hòa Bình, rồi Thuận Châu (Sơn La), đến Tuần Giáo (Điện Biên) là như lạc vào một giấc mơ tươi đẹp, một xứ sở thần tiên với sắc xanh rừng núi ngút ngàn được điểm tô bằng màu hoa ban trắng tinh khôi. Dốc Tà Lèng, đường Tây Trang, đỉnh Pha Đin những cung đường nổi danh đã làm say lòng biết bao dân “phượt”. Giờ người ta mang cây ban về trồng khá nhiều dưới miền xuôi, ở các đại lộ, các đô thị, nhưng được thưởng ngoạn loài hoa biểu tượng của Tây Bắc trên chính quê hương của nó vẫn đem lại những xúc cảm tuyệt vời khó tả.

Cây ban dáng khẳng khiu nhưng có sức sống mãnh liệt. Hương hoa chỉ khẽ thoang thoang, phơn phớt, nhưng lưu lại rất lâu. Hoa ban không chỉ đẹp mà còn... ngon. Nghe có vẻ lạ đời, nhưng người dân xứ này bao đời nay đã tìm ra những cách dùng hoa ban nấu canh, làm nộm, xào thịt hoặc đồ lên chấm với dấm ớt măng chua, hết sức ngon lành, bổ dưỡng. Đó là đặc điểm riêng của hoa ban mà nhiều loài hoa khác không có được. Cùng với quả mã tàng, hạt mắc khén, rau vón vén, hoa ban góp thêm phong vị núi rừng vào mâm cơm đãi khách ngày Xuân của gia chủ người Thái, vừa đẹp mắt, vừa ngon miệng.

Hội hoa ban xuyên sao, nao nức núi rừng Tây Bắc mùa xuân vừa được tổ chức. Hội là dịp vừa ôn lại chuyện cổ năm xưa, vừa cầu mưa thuận gió hòa năm nay, là lúc nam thanh nữ tú đến với nhau. Bản làng thơm mùi xôi nếp nướng, thịt khô gác bếp. Những vò rượu cần bóng loáng đợi khách đến cùng chủ nghiêng ngả mê say trong đêm hội xòe. Những điệu xòe Thái của núi rừng Tây Bắc cũng thật phong phú. Nào xòe khăn, xòe quạt, xòe nón, chẳng bao giờ hết say mê.

Nếu như Hà Giang có tam giác mạch, Mộc Châu có hoa mận thì hoa ban cũng là một “thương hiệu” đặc sắc của tỉnh Điện Biên. Vài năm gần đây, Lễ hội hoa ban được tỉnh Điện Biên tổ chức như một sản phẩm du lịch độc đáo, hấp dẫn thu hút du khách.

015. THU TƯƠI/ Giao lưu thể thao các tỉnh Tây Bắc và Bắc Lào// Quân khu hai.- Số 890.- Ngày 24/3/2016 - Tr.2

Ngày 15-3, tại Quảng trường 7/5 (TP Điện Biên Phủ), diễn ra giao lưu thể thao giữa năm tỉnh Tây Bắc, gồm: Điện Biên, Sơn La, Lào Cai, Hòa Bình, Pha Bông và Phong Sa Lý). 120 vận động viên của 7 tỉnh tham gia giao lưu 2 môn: tung còn, tu lu. Trong đó, môn tung còn được tổ chức 5 nội dung (cá nhân nam, cá nhân nữ, đôi nam, đôi nữ và đôi nam nữ); môn tu lu tổ chức 2 nội dung (cá nhân nam và đôi nam).

Các phần thi thu hút đông đảo khán giả đến xem và cổ vũ. Đây là lần thứ 2 Ban tổ chức Lễ hội Hoa ban mời các tỉnh trong nước và nước bạn tới thi đấu thể thao, với tinh thần giao lưu, học hỏi, tăng cường đoàn kết. Kết thúc các phần thi, Ban tổ chức đã trao giải hữu nghị cho 7 đội tham gia thi đấu.

016. VŨ HƯƠNG/ Lễ hội Thành Bản Phủ// Quân khu hai.- Số 888 kỳ 2.- Ngày 10/3/2016 - Tr.8

Thành Bản Phủ ở xã Noọng Hẹt (tỉnh Điện Biên), là khu di tích lịch sử gắn liền với tên tuổi của lãnh tụ nông dân Hoàng Công Chất. Năm 1754, thủ lĩnh Hoàng Công Chất cùng 2 vị tướng người dân tộc thiểu số là Lò Ngải và Lò Khanh phát cờ khởi nghĩa đánh tan giặc Phẻ và tàn quân Thái Bình Thiên Quốc do Châu Phạ Tin Tông cầm đầu, giải phóng xứ Mường Thanh (Điện Biên), chấn ải biên cương Tổ quốc. Ông được nhân dân tôn vinh lập đền thờ và hằng năm tổ chức lễ hội Thành Bản Phủ vào các ngày 24 và 25/2 âm lịch.

Lễ hội Thành Bản Phủ được tổ chức vào ngày giỗ tướng quân Hoàng Công Chất, là dịp tuyên truyền, giáo dục truyền thống yêu nước, niềm tự hào dân tộc; khơi dậy tinh thần đoàn kết giữa các dân tộc.

Mở đầu phần lễ, âm vang tiếng trống oai hùng, trang nghiêm nổi lên trong không khí tung bừng của ngày hội. Chức văn giỗ tướng quân gồm: Nghi lễ rước, dâng lễ vật và màn tái hiện lịch sử bằng sân khấu hóa. Chỉ huy đoàn lễ rước là người đứng tuổi, thể hiện tình cảm quý trọng, biết ơn sâu sắc của đồng bào các dân tộc đối với người nông dân áo vải Hoàng Công Chất và 2 vị tướng Ngải, Khanh đã có công đánh đuổi giặc ngoại xâm. Đoàn lễ rước gồm đội múa lân, múa rồng, đội rước kiệu mặc trang phục lễ hội. Đoàn tế lính nghĩa quân mặc trang phục lính trận, tay cầm giáo mác chĩa lên trời.

Màn tái hiện lịch sử bằng sân khấu hoá gồm 3 phần: bối cảnh lịch sử, tướng quân lãnh đạo nhân dân đánh giặc, Mường Thanh được giải phóng; tôn vinh người thủ lĩnh miền xuôi cứu dân miền ngược, tinh thần đoàn kết của đồng bào Tây Bắc, diễn tả hình ảnh đồng bào nô nức ủng hộ đánh giặc.

Bên cạnh văn hoá tín ngưỡng truyền thống, phần hội là các hoạt động văn hoá, văn nghệ; trưng bày triển lãm tranh, ảnh “Các di vật của nghĩa quân Hoàng Công Chất”, thi trò chơi dân gian như: đua ngựa giết Phở, kéo co, bắn nỏ, đẩy gậy, đi cà kheo, tung còn truyền thống, thi nấu ăn nuôi quân, ẩm thực văn hoá dân tộc; Liên hoan văn nghệ với sự tham gia biểu diễn của các đoàn nghệ thuật quần chúng. Những thiếu nữ dân tộc Thái duyên dáng, dịu dàng nhịp nhàng trong điệu múa uyển chuyển, đầm thắm, tạo sự lôi cuốn đối với khán giả. Không chỉ là cổ vũ mà khách du lịch còn có thể tham gia vào các trò chơi dân gian, hòa mình trong vòng xoè đoàn kết, đặc trưng của dân tộc Thái trong lễ hội. Ngoài ra, du khách sẽ có cơ hội được thưởng thức những món ăn dân tộc đặc trưng của người dân Mường Thanh. Chắc chắn, đây sẽ là những trải nghiệm thú vị khi du khách đến với Thành Bản Phủ.

017. MINH QUANG/ Bảo tồn di sản văn hóa dân tộc thiểu số: Quan trọng là tâm huyết và nhiệt huyết// Đại đoàn kết.- Số 86.- Ngày 26/3/2016 - Tr.8

Sáng 25/3, Bộ VHNT&DL đã tổ chức hội thảo về chủ đề tìm giải pháp sưu tầm và bảo tồn, phát huy di sản văn hóa, văn học nghệ thuật (VHNT) các dân tộc thiểu số. Đồng đạo các văn nghệ sĩ và nghệ nhân đại diện cho đồng bào dân tộc ít người ở các vùng miền của cả nước đã về dự.

Từ chia sẻ của các đại biểu, một câu chuyện cũng được nhìn nhận rõ hơn: cho dù Nhà nước đã có “Đề án bảo tồn phát triển văn hóa các dân tộc thiểu số Việt Nam đến năm 2020”, nhưng để đạt được mục tiêu đã đặt ra, kinh phí có lẽ không phải là yêu cầu quan trọng nhất.

Cần nhận thức và nhiệt huyết

Mang kinh nghiệm bảo tồn di sản văn hóa của đồng bào đến chia sẻ tại hội thảo, nhưng cả nhà quản lý và nghệ nhân của các địa phương đều bày tỏ lo lắng về nguy cơ mai một về bản sắc văn hóa của từng tộc người hiện nay. Rất nhiều dân tộc ít người hiện không gìn giữ được tiếng nói, chữ viết và trang phục truyền thống... Bà Chu Thùy Liên- Phó Trưởng ban Dân tộc tỉnh Điện Biên cho hay, hiện tại địa phương này đã hoàn thiện việc kiểm kê di sản của các đồng bào dân tộc thiểu số, nhưng đó là một công việc vô cùng khó khăn. Đơn cử như dân tộc Lào – đã sinh sống khoảng 350 năm tại Điện Biên (thuộc huyện Điện Biên và huyện Điện Biên Đông), nhưng cho đến trước năm 2012, kiểm kê di sản văn hóa, đồng bào chỉ còn giữ được duy nhất một bộ trang phục dân tộc. Song nhờ đề án bảo tồn di sản văn hóa nói trên, kể từ sau năm 2012 đến nay, người Lào ở bản Na Sang II tại Điện Biên đã khôi phục lại được bộ trang phục truyền thống. Cho tới nay, thì nghề dệt thổ cẩm ở bản Na Sang II không những được khôi phục mà thổ cẩm của người Lào ở địa phương còn trở thành phẩm du lịch nổi tiếng.

Bà Liên cho biết, hiện vẫn còn nhiều việc phải làm để khôi phục lại bản sắc văn hóa của đồng bào các dân tộc ít người tại địa phương, nhất là chữ viết, văn hóa

âm thực của đồng bào. Công việc này cần nhiều thời gian, công sức, đặc biệt là sự nhiệt huyết của chính quyền các địa phương và những nhà nghiên cứu.

Đây không phải lần đầu tiên, hội thảo bàn về việc giữ gìn bản sắc văn hóa của các dân tộc ít người được đề cập. Ở hội thảo gần đây nhất tổ chức tháng 8/2015, quanh chủ đề bảo tồn phát huy bản sắc văn hóa của 16 dân tộc có số dân dưới 10.000 người, đang sinh sống tại các tỉnh Hà Giang, Cao Bằng, Lào Cai, Lai Châu, Sơn La, Quảng Bình, Nghệ An, Kon Tum... một vấn đề tiếp tục được xới lên: văn hoá truyền thống của đồng bào dân tộc thiểu số rất phong phú, đa dạng nhưng chưa được bảo tồn, phát huy đúng mức và đang đứng trước nguy cơ bị phai nhạt, mất dần bản sắc.

Tại hội thảo lần này, ông Cao Chu- Phó Giám đốc Sở VHNT&DL Quảng Ngãi cho rằng, để bảo tồn văn hóa các dân tộc ít người, mọi giải pháp đều qui về nhận thức. Trong đó quan trọng nhất là nhận thức của nhà nghiên cứu. Vì thế họ phải là người đi tiên phong, kịp thời trong việc nhận diện di sản văn hóa và những giá trị của nó. Tất nhiên, những nhận thức ấy phải được phổ biến rộng rãi trong cộng đồng. Việc phổ biến ở đây có thể dưới nhiều hình thức như tuyên truyền, vận động, xuất bản sách và các công trình nghiên cứu. Kế đó là nhận thức của nhà quản lý và cộng đồng. Khi nhà quản lý coi trọng những giá trị di sản văn hóa truyền thống, quan tâm đến đời sống tinh thần của người dân thì cộng đồng sẽ nhận thức được tầm quan trọng của những giá trị văn hóa- giá trị sống mà họ đang lưu giữ để trao truyền và bảo tồn.

Kiến nghị lập bảo tàng tư nhân để bảo tồn di sản

Tại hội thảo cũng có những ý kiến cho rằng, di sản VHNT dân tộc thiểu số hiện đang được các cá nhân lưu giữ là chủ yếu. Vì thế cần phải có chính sách khuyến khích cá nhân thành lập các bảo tàng tư nhân và kinh phí hỗ trợ để họ chung tay cùng nhà nước bảo tồn. Theo nhà thơ Lê Tuấn Lộc - hội viên Hội VHNT các dân tộc thiểu số Việt Nam: Lập bảo tàng tư nhân về di sản văn hóa dân tộc thiểu số nghe có vẻ to lớn nhưng trên thực tế các sưu tập cá nhân nhiều năm nay đã có rồi chứ không phải mới mẻ gì. Phân tích cho thấy, khi tư nhân cùng chung tay với nhà nước bảo tồn di sản, chắc chắn là việc lưu giữ những giá trị truyền thống sẽ lâu dài hơn và sức lan tỏa trong cộng đồng cũng hiệu quả hơn.

Tất nhiên, sẽ còn nhiều hội thảo tiếp tục bàn về việc gìn giữ di sản văn hóa, VHNT của các dân tộc thiểu số. Song nhiều bản khoản đang được đặt ra, kinh phí cho công tác bảo tồn cũng chỉ là một phần, bởi trên thực tế đã có những đầu tư rất nhiều tiền của nhà nước cho hoạt động này, nhưng đang vô cùng lãng phí. Đơn cử như nhiều cuốn sách trong giai đoạn 2 của dự án Công bố, phổ biến tài sản văn hóa, văn nghệ dân gian Việt Nam được nhà nước đầu tư tới 150 tỉ đồng, chỉ cấp cho các thư viện lại đang nằm ở các tiệm sách cũ với giá thu mua như giấy vụn.

018. TRẦN HẰNG - VIỆT HÀ/ Giữ bình yên trên đỉnh Keo Lôm// Công an nhân dân.- Số 3875.- Ngày 6/3/2016 - Tr.3

Keo Lôm là đỉnh cao nhất của huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên, nhưng nơi đây cũng được biết đến là địa bàn phức tạp về tội phạm ma túy. Những năm qua, giữ bình yên cho mỗi nếp nhà, Công an huyện Điện Biên Đông đã dựa vào dân để

từng bước giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, từng bước bóc gỡ nhiều đường dây ma túy lớn và dần đẩy lùi tệ nạn ma túy ra khỏi bản làng.

Đền Điện Biên Đông vào một ngày nhiệt độ xuống tới âm độ C, đường đi đặc quánh sương mù bao phủ, gió ở đỉnh đèo Keo Lôm chỉ chực quạt ngã mọi vật nhưng các chiến sĩ Công an ở đây vẫn bám địa bàn không quản giá rét.

Theo chân các anh lợi lùn đất trong cơn mưa rét tê tái ở vùng núi cao, chúng tôi mới hiểu được phần nào về cuộc sống, công việc của những CBCS Công an ở nơi “chảo lửa” ma túy Tây Bắc. Điều vui nhất khi chúng tôi được Trung tá Nguyễn Tuấn Anh, Trưởng Công an huyện cho biết, trong 2 tháng đầu năm 2016, Công an huyện đã phá thành công nhiều chuyên án, đặc biệt là chuyên án mua bán trái phép chất ma túy, thu 4 bánh heroin; 3 chuyên án mua bán người với 6 đối tượng cùng việc bắt giữ, khởi tố điều tra nhiều vụ án khác.

Người Mông ở Điện Biên Đông có mối quan hệ đồng tộc rất sâu sắc với người Mông ở nước bạn Lào và Trung Quốc. Do vậy, họ thường xuyên di cư tự do, xuất cảnh trái phép sang các nước bạn để thăm thân, canh tác. Chính vì thế mà những tranh chấp đất đai do quan hệ thân tộc cho nhau mượn đất ngày một sâu sắc. Rồi những chuyện vượt biên trái phép, người Mông ở Điện Biên Đông lại mang, xách ma túy về bản.

Người Mông ở xã Nong U, Pu Nhi, Keo Lôm, Xa Dung thường đến xã Mường Nhà, Na U, huyện Điện Biên hoặc sang Lào để mua ma túy về bán lẻ hoặc vận chuyển đi Lai Châu, Lào Cai, Hà Nội tiêu thụ. Có thời kỳ, Điện Biên Đông trở thành “chảo lửa” ma túy của tỉnh Điện Biên khi đối tượng vô cùng liều chết, luôn mang theo vũ khí để sẵn sàng chống trả lại lực lượng Công an. Điện Biên Đông có 1.320 đối tượng nghiện các chất ma túy, nhiều xã có cả bản phải lĩnh án như xã Bán Giỏi A, Luân Giói... nên đã kéo theo tội phạm hình sự phát triển, đặc biệt là trộm cắp, mua bán người do những bế tắc của cuộc sống đem lại.

Những trận trở này đã khiến CBCS Công an huyện nhiều đêm mất ngủ để tìm ra giải pháp bởi tội phạm ma túy ở Điện Biên Đông hoạt động khép kín trong nội bộ dòng tộc – đây là điểm khó khăn nhất trong đấu tranh, phá án. Điện Biên Đông là huyện nội địa nhưng tính chất lại đầy đủ như một huyện biên giới. Địa bàn trải rộng nằm trên các rẻo núi cao, có những xã không đến được vào mùa mưa như Phình Giàng, Háng Lìa, Tìa Đình nên phải sử dụng lực lượng tại chỗ.

Trung tá Nguyễn Tuấn Anh cho biết, lực lượng tại chỗ ở đây gồm chỉ huy tại chỗ, phương tiện tại chỗ nhưng còn yếu nên rất khó khăn trong công tác giữ gìn đảm bảo ANTT. Dù cách trung tâm huyện 40km, nhưng nhiều khi phải đi 80km đường vòng mới tới nơi nên 3 xã này đang ở vào diện đặc biệt khó khăn.

Để giải quyết tốt vấn đề ANTT, Công an huyện đã chủ động tăng cường CBCS xuống bám trụ, quản lý chặt chẽ địa bàn, tranh thủ già làng, trưởng bản, người có uy tín để vận động bà con không di cư tự do, xuất cảnh trái phép. Từ năm 2015 đến tháng 3-2016, Công an huyện đã vận động được gần 10 hộ dân với trên 40 khẩu trở về nơi ở cũ.

Trung tá Nguyễn Tuấn Anh cho rằng, với địa bàn tương đối phức tạp như Điện Biên Đông, để giữ vững ANTT, lực lượng Công an phải dựa vào dân, vận động nhân

dân tham gia tố giác tội phạm, làm tốt công tác quản lý địa bàn. Nhờ những cán bộ tận tụy tăng cường xuống các xã, bản “nóng” nên đã giải quyết được cơ bản tình hình phức tạp về an ninh nông thôn, di cư tự do, tuyên truyền đạo trái phép... Song song với đó, Công an huyện tổ chức nhiều đợt tấn công trấn áp tội phạm, đặc biệt là tội phạm ma túy. Năm 2015 đã khám phá 40 vụ án về ma túy, bắt giữ 48 đối tượng, trong đó bóc gỡ nhiều đường dây mua bán ma túy với số lượng lớn, thu 10 bánh heroin, 379 viên ma túy tổng hợp...

Để từng bước đẩy lùi tội phạm ma túy, ngay những tháng đầu năm 2016, Công an huyện đã lập chuyên án bóc gỡ đường dây ma túy do Sùng A Minh, ở bản Sa Vua A, xã Phình Giàng cầm đầu. Minh là đối tượng người Mông, chuyên sang Lào lấy ma túy về bán cho Vừ A Mây, ở bản Pú Hồng B, xã Pú Hồng vận chuyển đi các tỉnh tiêu thụ.

Đường dây này cấu kết chặt chẽ, có mối quan hệ thân tộc nên chúng luôn bảo vệ nhau. Minh ít xuất hiện ở bản, hầu như sống ở trên nương, để nắm chắc chứng cứ phạm tội của Minh là điều không hề dễ dàng. Bằng các biện pháp nghiệp vụ, khi Minh hẹn giao hàng cho Mây tại bản Trống Sư B, xã Phì Nhừ, lực lượng trinh sát đã ập vào bắt giữ.

Trung tá Nguyễn Tuấn Anh cho biết, không chỉ tội phạm ma túy mà tội phạm buôn bán phụ nữ ở huyện Điện Biên Đông cũng trở nên nhức nhối trong thời gian gần đây. Có những xã đột nhiên “mất tích” từ 30-50 phụ nữ, trẻ em không rõ lý do. Nhờ làm tốt công tác vận động quần chúng, từ đầu năm 2016 đến nay, Công an huyện đã phá thành công 3 chuyên án buôn bán phụ nữ. Điển hình là ngày 5-2 đã bắt Lò Thị Tươi, ở bản Hin Óng, xã Chiềng Sơ đưa trót lọt 6 phụ nữ sang Trung Quốc làm gái mại dâm.

Dù phía trước còn nhiều khó khăn, nhưng CBCS Công an huyện Điện Biên Đông vẫn không quản ngại vất vả, quyết tâm bám địa bàn, giữ vững an ninh trật tự, từng bước đẩy lùi tội phạm ma túy và tệ nạn xã hội ra khỏi địa bàn.

019. THU HUYỀN/ Quay về quy án sau 17 năm trốn nã// Pháp luật Việt Nam.- Số 74.- Ngày 14/3/2016 - Tr.9

TAND tỉnh Điện Biên đã tuyên phạt Lường Văn Khan 20 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, Khan là đồng phạm trong một đường dây ma túy lớn Điện Biên – Hà Nội đã ra đầu thú sau 17 năm trốn truy nã.

Những năm 90 của thế kỷ XX, trên địa bàn các tỉnh miền núi Tây Bắc nói chung, địa bàn tỉnh Điện Biên nói riêng tình trạng vi phạm pháp luật về ma túy diễn ra khá phức tạp, nhiều người đã trở thành nạn nhân của tệ nạn này.

Bản thân Lường Văn Khan là người dân tộc, sinh sống ở vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; trước hoàn cảnh khó khăn và cám dỗ phi lợi nhuận, Khan đã bị rủ rê, lôi kéo, hứa thưởng để rồi giúp sức cho những đối tượng cầm đầu đường dây “Mua bán trái phép chất ma túy” như Sùng Giồng Sính, Phạm Văn Lự.

Có một quán ăn sáng nhỏ ven đường, cùng với chiếc xe SimSon để chạy xe ôm, vợ chồng Khan lặn lội kiếm sống nuôi bốn con nhỏ. Trong một lần đi chở khách, Khan đã bị kẻ xấu ngon ngọt rủ rê, lôi kéo buôn ma túy. Nghĩ hàng ngày chạy xe ôm,

khách lúc có, lúc không, phải thu từng đồng bạc lẻ trong khi gia cảnh khôn khó nên Khan tặc lưỡi làm liều.

Đó là thời điểm năm 1996, tại Xuân Tre, Búng Lao, Tuần Giáo, Khan đã vận chuyển ma túy cho Sùng Giống Sinh cùng đồng bọn, các đối tượng chuyển ma túy về Hà Nội qua mắt được lực lượng Công an. Trong lần giúp sức đó của Khan, Sinh cùng đồng bọn đã vận chuyển và tiêu thụ chót lọt 20kg thuốc phiện; Khan được trả công 3.000.000 đồng.

Tối 29/7/1999, Khan tiếp tục dùng xe máy của mình cho Phạm Văn Lự chở giao 03 bánh heroin cho Mai Thị Hồng Luân tại dốc đỏ cây số 2 thuộc thị trấn Tuần Giáo (Tuần Giáo, Điện Biên) và được Lự trả công 1 triệu đồng. Sáng 30/7/1999, trên đường vận chuyển số heroin trên về Hà Nội tiêu thụ, đến Mộc Châu – Sơn La bị phát hiện, thu giữ.

Ngày 30/6/2004, Cơ quan Cảnh sát điều tra (CSĐT) Bộ Công an ra quyết định khởi tố vụ án Trần Thị Nhón và Mai Thị Hồng Luân cùng đồng bọn mua bán trái phép chất ma túy. Quá trình điều tra đã khởi tố 27 bị can, ngày 27/10/2005 đã kết luận điều tra đề nghị truy tố 23 bị can.

Còn 4 bị can bỏ trốn, trong đó có Lường Văn Khan. Cơ quan CSĐT Bộ Công an đã ra quyết định truy nã và tách, tạm đình chỉ điều tra vụ án, bị can đối với bị can Lường Văn Khan.

Sau 17 năm trốn nã, nghĩ rằng trốn mãi cũng không thể thoát nên ngày 30/7/2015, Khan đến đầu thú tại trạm công an xã Tông Lạnh, Thuận Châu, Sơn La đầu thú. Sau đó cơ quan công an ra quyết định phục hồi điều tra vụ án, phục hồi điều tra đối với Lường Văn Khan, xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa sơ thẩm của TAND tỉnh Điện Biên, Khan thành khẩn nhận tội, ăn năn hối cải và mong muốn được hưởng mức án nhẹ. Do được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ nên Lường Văn Khan chỉ bị tuyên phạt 20 năm tù./.

020. MAI HẠ/ Mặc cảm tội lỗi của cô gái có nhiều người thân đi tù vì ma túy// Pháp luật và cuộc sống.- Số 20.- Ngày 10/3/2016 - Tr.15

Nhà có 7 anh chị em thì một nửa đi tù, số còn lại ở nhà thì người nghiện, người ốm yếu, thế nên Xanh luôn né tránh khi có ai đó nhắc về gia đình. Nỗi mặc cảm đã khiến cô trở nên e dè, ngại ngùng cho dù trong thâm tâm, Xanh rất nhớ nhà và mong tin mẹ. Cô muốn thổ lộ cùng ai đó nỗi niềm chất chứa trong lòng nhưng lại ngại bị hiểu lầm.

Chính vì tâm lí mặc cảm và ngại ngùng nên khi trò chuyện với chúng tôi, Vàng Thị Xanh, sinh năm 1990, người dân tộc Mông, quê ở xã Na Ủ (huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên), nói rất ít. Đôi mắt cô e dè nhìn chúng tôi nửa như thăm dò, nửa như chờ đợi. Xanh là phạm nhân trẻ nhất đội trồng rau của trại giam, vừa mới về trại được 8 tháng nay. Cô nói tiếng Kinh vẫn còn chưa sõi, nhiều câu phải nhờ cô bạn ngồi cạnh “phiên dịch” hộ.

Suýt mất mạng vì cầm ma túy cho anh rể

Xanh sinh ra trong một gia đình đông con, bản thân là út nên khi Xanh trở thành thiếu nữ, các anh chị cô đã có người lên chức bà. Sống giữa mảnh đất có biệt danh là “rôn ma túy” Na U, chị em Xanh không tránh khỏi những cám dỗ vật chất khi mà hàng ngày đập vào mắt là cảnh nhiều người bỏ nương vào rừng xách thuê ma túy. Cảnh con nghiện vật vờ vì đói thuốc, rồi chết vì sốc vì bệnh tật không khiến người ta sợ hãi bằng việc đói ăn, thiếu mặc. Thế nên dù biết là nguy hiểm thì những người như chị em Xanh vẫn lao vào. Ban đầu là mẹ Xanh đi xách thuê rồi nghiện, sau đó kéo theo hai người anh và chị gái. Ngay cả Xanh, trước kia còn máu mủ khi thấy chị gái bị bắt đi, đã thảm nhủ lòng không bao giờ dính đến thứ chết người này, nhưng cuối cùng cô cũng đi theo vết xe đổ của mẹ. “Mẹ nghiện lâu rồi, đi lang thang suốt, có khi giờ đang ở bên Trung Quốc. Hai anh trai và chị gái thì đang ở tù. Mình cũng ở tù nhưng mà nhớ mẹ lắm”, Xanh kể.

Không được đi học nên Xanh cũng không biết chữ. Cô nói được tiếng phổ thông là do thường xuyên đi chợ, tiếp xúc với những người ở dưới xuôi lên mua hàng thổ cẩm. Ngày ở nhà, Xanh hay dệt vải, dệt khăn rồi đem ra chợ bán. Ngoài việc lên nương, Xanh chỉ ở nhà dệt vải nên không quen nhiều. Ngày bị bắt, cô chưa có người yêu.

Hỏi Xanh tại sao chưa có người yêu khi mà ở tuổi cô, nhiều cô gái trong bản đã có chồng có con, cô cười: “Tại thanh niên trong bản chúng nó lên rừng làm khi nhiều quá, đưa ở nhà thì suốt ngày uống rượu, có đưa nào tốt đâu mà bắt làm chồng”. Thì ra Xanh không dám yêu, không dám bắt chồng là bởi cô sợ lấy nhầm phải con nghiện rồi khổ như các chị gái.

Nhà có 7 anh chị em, Xanh là út. Trên cô là ba người chị gái đều đã lập gia đình nhưng cả ba đều vất vả như nhau. Anh rể cả chết vì bệnh, để lại cho vợ một gánh nợ nần và đàn con nheo nhóc. Người chị thứ hai thì đi tù, chị còn lại tuy ở nhà nhưng vướng phải người chồng nghiện ngập. Thương chị, Xanh đã làm một điều mà đến giờ cô luôn tự trách mình rằng ngu ngốc. “Anh rể nhờ mình cầm hộ túi đồ về bản, đưa cho một ông khách. Mình ghét anh rể này lắm vì hay đánh vợ nhưng vì thương chị nên mình đành nghe theo”, Xanh kể. Hỏi có biết đây là ma túy không, Xanh gật đầu.

Theo hồ sơ vụ án, Xanh bị lực lượng bộ đội biên phòng bắt khi đang vận chuyển 5 bánh heroin. Với hành vi này, cô bị kết án chung thân.

Nghĩ đến gia đình lại thêm mặc cảm

Xanh kể rằng trong thời gian chờ thi hành án, mỗi lần bị gọi lên lấy lời khai, cô đã rất sợ hãi. Nhiều lần Xanh muốn lắm nói ra người anh rể đã khiến mình vướng vòng lao lý nhưng rồi cô lại sợ chị gái khổ. Xanh không muốn các cháu mình phải bơ vợ, không muốn gia đình có thêm người đi tù, nhưng cứ nghĩ đến cảnh chị gái bị chồng đánh mỗi khi lên con nghiện mà không có thuốc, cô lại do dự. Sau nhiều đắn đo, lưỡng lự, cuối cùng Xanh đã nói hết sự thật, nhưng người anh rể cũng không bị bắt vì anh ta đương nhiên chôi bay chôi biến, còn Xanh thì không tìm được người làm chứng cho việc làm của cô với người anh rể. Chính vì thế mà chỉ có mình Xanh mang tội.

Về trại giam Ninh Khánh cải tạo ở đội trồng rau, thời gian đầu Xanh chưa biết thế nào là gieo hạt trồng cây bởi ở nhà dù vẫn đi nương, đi rẫy nhưng việc trồng cây

ở vùng cao khác xa với nơi đây. Cô phải học cách cuốc đất, cách chia luống và cách trồng su hào, bắp cải... Tuy bỡ ngỡ nhưng rồi được sự chỉ bảo của quản giáo Trang, cô nhanh chóng bắt nhịp với công việc cũng như cuộc sống trong trại giam. Xanh bảo đến bây giờ cô vẫn chưa thuộc hết tên của những phạm nhân cùng buồng. Cũng may là cùng buồng giam với Xanh có mấy người cùng quê Điện Biên, cùng tuổi nên Xanh có bạn. Tuy nhiên vì mặc cảm về gia đình mình nên cô cũng không dám tâm sự nhiều, khiến cho nỗi mặc cảm trong Xanh không hề vơi bớt. Cô bảo họ cũng có người nhà đi tù nhưng không nhiều như nhà Xanh nên cô cảm thấy xấu hổ. “Họ chẳng bao giờ nói gì về mình đâu nhưng mình vẫn thấy xấu hổ lắm. Án mình dài thế này chắc mình còn xấu hổ lâu nữa. Chẳng có gia đình nào như gia đình mình”, Xanh kể.

Tuy nhiên, cũng theo lời cô gái này tâm sự thì chính vì buồn chuyện bố mất mà mẹ cô hút thuốc phiện rồi nghiện. Bố Xanh mất trong một lần đi rừng, chẳng may sa chân xuống vực. Xanh thành đứa trẻ mồ côi từ lúc 6 tuổi. Buồn chuyện gia đình, mẹ Xanh bỏ nhà đi đâu không rõ, mấy tháng sau quay về thông báo đã lấy chồng. Bà dắt Xanh đi theo, sang Lai Châu sống nhưng chỉ được khoảng gần một năm thì hai mẹ con lại quay về nhà. Từ đó mẹ hút thuốc phiện nhiều hơn, cả uống rượu nữa rồi bỏ qua bên kia biên giới. “Ngày trẻ mẹ đẹp gái lắm, bố là thợ săn giỏi nên mới được mẹ bắt về làm chồng. Từ ngày bố mất, mẹ buồn chán. Mình thương mẹ lắm nhưng con cái không thể giữ chân mẹ được, mẹ phải có bạn để tâm sự, để uống rượu cùng. Chẳng biết giờ này mẹ ở đâu, có sống tốt không”, Xanh tâm sự. Cô bảo những ngày cuối tuần, không phải đi lao động, trong lúc mọi người viết thư, tán chuyện phiếm về gia đình thì cô lại ngồi đó nghĩ về mẹ. Xanh nhớ mẹ lắm, thương mẹ rất nhiều nhưng không biết làm sao để có thông tin về mẹ.

Bố mất, mẹ biệt tích, các anh chị em thì người đi tù, người cuộc sống khó khăn nên từ ngày đi tù, Xanh bật tin nhà. Cô bảo ở trong tù còn có cơm ăn, được xem ti vi và ngủ trong chăn ấm. Cô lại càng thương những người ở nhà, nhất là những đứa cháu nhỏ. Cô bảo chỉ tại không được học hành, tại cuộc sống thiếu thốn khó khăn và mù tịt thông tin nên cả nhà cô mới bị lôi kéo, dụ dỗ vào con đường tội lỗi.

“Mình chỉ mong các cháu mình ở nhà được đi học để tránh xa những cám dỗ. Trong này mình sẽ cố gắng học chữ để viết thư về cho chúng”, Xanh kể. Cô cho biết sẽ cố gắng cải tạo thật tốt để được giảm án, trở về tìm mẹ và giúp anh chị nuôi dạy các cháu chứ không nghĩ gì tới chuyện lấy chồng vì “đến lúc mình về thì đã già quá rồi, chẳng ai thèm lấy đâu”. Nghe cô gái trẻ này nói vậy, chúng tôi cũng thấy chạnh lòng. Phải chăng không chỉ có Xanh mà rất nhiều cô gái trẻ khác chỉ vì chút nhẹ dạ như cô mà phí hoài cả cuộc đời xuân xanh của mình trong bốn bức tường trại giam.

021. Q.LONG/ Điện Biên: 100% phòng khám đầu tư kinh phí xử lý chất thải y tế// Gia đình & Xã hội.- Số 34.- Ngày 18/3/2016 - Tr.7

Thời gian qua, ngành Y tế tỉnh Điện Biên đã tích cực hướng dẫn, chỉ đạo các cơ sở y tế công lập và ngoài công lập làm tốt công tác đảm bảo vệ sinh môi trường tại các phòng khám, chữa bệnh. Theo đó, trong tổng số 83 phòng khám tư nhân toàn tỉnh, có 63 phòng khám liên quan đến chất thải y tế. Đến nay, 100% phòng khám đã đầu tư kinh phí để thuê các đơn vị có chuyên môn để xử lý chất thải rắn, chất thải

lông y tế. Hiện nay, tất cả các bệnh viện tuyến tỉnh, huyện, phòng khám đa khoa khu vực, trạm y tế đang từng bước thực hiện việc xử lý chất thải y tế theo quy định của Bộ Y tế. Tuyến tỉnh đã có 4/5 bệnh viện có hệ thống xử lý chất thải rắn, lỏng; tuyến huyện có 5/9 bệnh viện đa khoa. Tỷ lệ cơ sở khám, chữa bệnh toàn tỉnh xử lý chất thải y tế theo tiêu chuẩn đạt 27%.

022. TRẦN THÚY/ Thầy thuốc quân hàm xanh nơi ngã ba biên giới// Quân đội nhân dân.- Số 19724.- Ngày 3/3/2016 - Tr.6

Năm 2010, Trung úy QNCN Lê Thanh Quế tình nguyện lên công tác tại Đồn Biên phòng A Pa Chải, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh Điện Biên. 6 năm qua, trên cương vị là y sĩ của đồn, anh luôn nhiệt tình, tận tâm chăm sóc sức khỏe cho cán bộ, chiến sĩ và người dân xã Sín Thầu-một trong những xã khó khăn nhất của huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên.

Nhớ lại thời gian đầu lên công tác, Lê Thanh Quế cho biết: “Ngày ấy, thông tin liên lạc và việc đi lại rất khó khăn; các hủ tục còn ăn sâu trong suy nghĩ của người dân. Vì thế, việc thăm khám, chữa bệnh cho bà con gặp nhiều trở ngại”. Khó khăn ấy chẳng thể cản bước, anh không quản ngại đến với những nơi xa xôi để chữa bệnh cho bà con dân bản (xem ảnh). Tháng 11-2013, anh kết nối với Chương trình “Trái tim cho em” chữa khỏi bệnh tim bẩm sinh cho cháu Vũ Bích Nhận (sinh năm 2008) ở bản Pờ Nhù Khò, xã Sín Thầu. Đến nay, cháu đã khỏe mạnh, học tập bình thường. Từ những việc làm đó, bà con ngày càng quý anh, coi anh như con của bản. Ngoài ra, anh còn vận động người dân xóa bỏ các hủ tục, thói quen sinh hoạt như: Mời thầy mo về cúng khi có bệnh; thả rông gia súc; không mặc màn khi ngủ; không ăn chín, uống sôi... Cuối năm 2015, anh Quế cùng với cán bộ, chiến sĩ Đồn Biên phòng A Pa Chải hỗ trợ người dân bản Lì Mà Tá, xã Sín Thầu xây nhà vệ sinh bán tự hoại, dự kiến trong tháng 3 này sẽ hoàn thành.

Thiếu tá Phạm Hồng Giang, Đồn trưởng Đồn Biên phòng A Pa Chải cho biết: "Đồng chí Quế có năng lực chuyên môn tốt, nhiệt tình với công việc, thường xuyên làm tốt công tác chăm sóc sức khỏe cán bộ, chiến sĩ và người dân trên địa bàn phụ trách". Với thành tích trên, Trung úy QNCN Lê Thanh Quế được bầu chọn là Chiến sĩ thi đua 4 năm liền và được thăng quân hàm trước niên hạn năm 2012.

023. AN QUỲNH/ Trung ương Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam bàn giao 2 điểm trường tại huyện Nậm Pồ// Công an nhân dân.- Số 3891.- Ngày 22/3/2016 - Tr.7

Ngày 21-3, Trung ương Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam phối hợp với Tỉnh đoàn Điện Biên và Quỹ "Sống để yêu thương" khánh thành, bàn giao 2 điểm trường Mốc 4 và Huổi Chả cho các em học sinh xã Chà Cang, huyện Nậm Pồ, tỉnh Điện Biên. Đây là hoạt động nằm trong khuôn khổ chương trình “Trường đẹp cho em” do Trung ương Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam phát động và triển khai xây dựng từ năm 2015. Nậm Pồ là huyện nghèo của tỉnh Điện Biên, đời sống kinh tế khó khăn nên các điểm trường vẫn chưa đáp ứng đủ điều kiện học tập, sinh hoạt cho các em. Chính vì thế, các điểm trường được xây bằng phương án nhà lắp ghép kiên cố, diện tích 100m², bao gồm 2 phòng học mỗi điểm trường kèm công trình phụ (được đưa

vào hoạt động từ tháng 9-2015) đã góp phần cải thiện điều kiện dạy học cho giáo viên và học sinh. Nhân lễ bàn giao trường, Quỹ "Sống để yêu thương" đã trao tặng 52 suất quà gồm dụng cụ học tập, quần áo, giày dép cho học sinh và thầy cô tại huyện Mường Nhé và Nậm Pồ với tổng giá trị 72 triệu đồng.

024. PV/ Tặng Thư viện Xanh, trao học bổng cho học sinh vùng cao Tuần Giáo// Nhân dân.- Số 22071.- Ngày 4/3/2016 - Tr.3

Ngày 3-3, Đoàn TNCS Hồ Chí Minh Báo Nhân dân phối hợp Phòng Giáo dục – Đào tạo huyện Tuần Giáo (Điện Biên) tổ chức Lễ khánh thành và đưa vào sử dụng công trình Thư viện Xanh tại trường Phổ thông dân tộc bán trú (PTDTBT) THCS Phình Sáng, xã Phình Sáng, huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên. Đây là hoạt động thiết thực chào mừng 65 năm Báo Nhân Dân ra số đầu (11-3-1951 – 11-3-2016), hưởng ứng Tháng Thanh niên và 85 năm Ngày thành lập Đoàn TNCS Hồ Chí Minh (26-3-1931 – 26-3-2016).

Công trình có sức chứa khoảng 500 đầu sách, với tổng mức đầu tư 60 triệu đồng, gồm các hạng mục: thư viện mái che, ghế đá, tủ sách. Dịp này, Đoàn TNCS Hồ Chí Minh Báo Nhân Dân trao 20 suất học bổng, mỗi suất trị giá 300 nghìn đồng tặng 20 em học sinh có hoàn cảnh khó khăn nỗ lực vươn lên trong học tập của Trường PTDTBT THCS Phình Sáng và trường PTDTBT Tiểu học Nậm Dìn.